

Lời Cảm Ơn

Để hoàn thành khóa luận này em đã nhận được rất nhiều sự giúp đỡ quý báu của UBND, các nghệ nhân dân gian, các già làng, bà con người Tày, người Nùng ở xã Quốc Khánh, các cơ quan quản lý văn hóa ở huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, PGS. TS. Trần Bình, các thầy cô giáo Bộ môn Văn hóa du lịch và các bạn đồng môn. Nhân đây chúng tôi xin gửi đến tất cả lời cảm ơn chân thành nhất.

Tuy đã cố gắng, nhưng do khả năng có hạn, điều kiện eo hẹp nên khóa luận chắc chắn còn nhiều hạn chế, thiếu sót. Em rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp quý báu.

Xin chân thành cảm ơn !

Hải Phòng, tháng 6 năm 2010

Tô Thị Anh

MỤC LỤC

Lời Cảm Ơn	
NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT	3
Mở Đầu	
1. Lý do chọn đề tài	5
2. Mục đích nghiên cứu	6
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	6
4. Phương pháp nghiên cứu	6
5. Nội dung và bố cục của khoá luận	7
Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN XÃ HỘI VÀ CƯ DÂN Ở XÃ QUỐC KHÁNH, TRÀNG ĐỊNH	
1.1. Điều kiện tự nhiên	8
1.2. Dân cư và đặc trưng văn hóa	10
1.3. Đặc điểm kinh tế - xã hội ở Quốc Khánh	17
1.4. Kết luận	19
Chương 2: LỄ HỘI BÁO SLAO Ở XÃ QUỐC KHÁNH, TRÀNG ĐỊNH	
2.1. Nguồn gốc lễ hội Báo Slao ở xã Quốc Khánh	20
2.2. Lễ hội Báo slao truyền thống	24
2.3. Những biến đổi của lễ hội hiện nay	42
2.4. Kết Luận	44
Chương 3: BẢO TỒN, KHAI THÁC GIÁ TRỊ CỦA LỄ HỘI BÁO SLAO VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH VĂN HÓA	
3.1. Vai trò của lễ hội Báo Slao trong đời sống cộng đồng	46
3.2. Lễ hội Báo slao - tiềm năng của du lịch văn hoá	48
3.3. Những thuận lợi và khó khăn trong việc bảo tồn, khai thác giá trị của lễ hội Báo slao phát triển du lịch	51
3.4. Một vài khuyến nghị giải pháp	56
3.5. Kết Luận	65
Kết Luận	67
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	71

NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT

TT	VIẾT THƯỜNG	VIẾT TẮT
1	UBND	UBND
2	Cán bộ	CB
3	Phó chủ tịch	PCT
4	Chủ tịch	CT
5	Nhà xuất bản	NXB
6	Lễ hội Báo Slao	LHBS
7	Khoa học xã hội	KHXH
8	Kinh tế – xã hội	KT-XH
9	Miền núi phía Bắc	MNPB

Mở Đầu

1. Lý do chọn đề tài

Hiện nay du lịch là một ngành kinh tế có thu nhập cao và có tốc độ tăng trưởng nhanh. Nó đã trở thành nhu cầu không thể thiếu trong cuộc sống của con người. Đối với nhiều nước du lịch được coi là ngành kinh tế hàng đầu trong cơ cấu kinh tế quốc gia. Với đất nước ta, trong công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, phát triển du lịch đã được xác định là phương hướng chiến lược quan trọng trong đường lối phát triển kinh tế xã hội của Đảng và Nhà nước.

Mặt khác hiện nay, du lịch tới các vùng dân tộc thiểu số (Ethnic tourism) đang được nhiều nước quan tâm và coi đó như chiến lược để phát triển du lịch quốc gia, ở Việt Nam điều này lại là một lợi thế. Bởi Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, có 54 dân tộc anh em cùng sinh sống. Mỗi dân tộc lại có một bản sắc riêng tạo lên sự phong phú và đa dạng trong nền văn hóa chung của đất nước. Bản sắc văn hóa dân tộc được phản ánh trong phong tục tập quán ở lễ nghi tôn giáo, ở văn hóa nghệ thuật dân gian và tín ngưỡng. Riêng đối với hoạt động tín ngưỡng được thể hiện rõ nhất trong các lễ hội truyền thống.

Lạng Sơn, từ bao đời là phen dậu bảo vệ đất nước, là đầu mối giao thông quan trọng giữa Việt Nam và Trung Quốc. Vì thế đây là địa bàn diễn ra việc giao lưu về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội,... rất mạnh mẽ. Có nhiều di tích và danh thắng nổi tiếng (động Tam Thanh, Nhị Thanh, thành nhà Mạc, ải Chi Lăng,...) vùng này xưa nay vẫn thu hút rất nhiều khách du lịch.

Lạng Sơn, Tràng Định cũng như Quốc Khánh, là nơi sinh sống lâu đời của người Tày, người Nùng, người Việt (Kinh), người Hoa và người Dao... Chính sự phong phú về thành phần dân tộc đã dẫn đến sự đa dạng về tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán. Bên cạnh tín ngưỡng thờ trời đất, tổ tiên, bản mệnh, các tôn giáo lớn: Khổng Giáo, Phật Giáo, Lão Giáo, Đạo Mẫu ... cũng ảnh hưởng rất nhiều trong đời sống tín ngưỡng của cư dân trong vùng. Điều đó làm nên một diện mạo khá độc đáo trong đời sống tinh thần và tín ngưỡng của cư dân địa phương.

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn

Lễ hội *Báo slao* ở xã Quốc Khánh, huyện Trảng Định, Lạng Sơn là một lễ hội truyền thống điển hình của cư dân Tày- Nùng. Đã một thời lễ hội này bị mờ nhạt do những biến đổi lịch sử, xã hội. Hiện nay sinh hoạt văn hoá này đã và đang ở thời kỳ dần được khôi phục lại. Tìm hiểu, nghiên cứu lễ hội là một việc làm cần thiết hiện nay. Điều đó chẳng những góp phần nghiên cứu văn hoá tộc người, mà còn góp phần thúc đẩy việc phát triển du lịch văn hóa trong vùng.

Là sinh viên theo học ngành Văn Hóa Du Lịch chúng tôi tự nhận thấy mình phải có trách nhiệm tìm hiểu nghiên cứu những giá trị văn hóa đó. Một mặt để trau dồi những kiến thức cơ bản về văn hóa tộc người. Mặt khác để khai thác tiềm năng du lịch của các giá trị văn hóa đó nhằm đưa du khách đi tìm hiểu và khám phá những nét văn hóa trong đời sống thường ngày của các dân tộc vùng đất này trong sinh hoạt, lễ hội truyền thống của họ.

Với những lý do trên chúng tôi đã mạnh dạn chọn “ Lễ hội Báo Slao ở xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định, Lạng Sơn ” làm đề tài khóa luận.

2. Mục đích nghiên cứu

- Tìm hiểu về đặc điểm và các hình thức sinh hoạt văn hoá trong lễ và hội *Báo slao* ở xã Quốc Khánh, huyện Trảng Định, Lạng Sơn, gắn hoạt động lễ hội với kinh tế xã hội của địa phương trong đó có hoạt động du lịch.

- Cung cấp một hệ thống tư liệu về lễ và hội tại lễ hội *Báo slao*. Trình bày quá trình diễn biến lễ hội rút ra những giá trị văn hoá tiêu biểu, đề xuất những vấn đề cần bảo tồn phát huy và định hướng phát triển kinh tế du lịch trên địa bàn xã Quốc Khánh, huyện Trảng Định nói riêng, Lạng Sơn nói chung.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu chính của khóa luận là tự nhiên, xã hội, văn hóa của cư dân địa phương, trong đó lễ hội *Báo slao* là đối tượng cụ thể.

Do hạn chế nhiều mặt, và do khuôn khổ của khóa luận tốt nghiệp cử nhân, nên xã Quốc Khánh là địa bàn nghiên cứu chính của khóa luận.

4. Phương pháp nghiên cứu

Khoá luận vận dụng quan điểm chủ nghĩa Mac - Lênin, tư tưởng Hồ Chí

***Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn***

Minh và đường lối của Đảng về kế thừa phát huy văn hoá truyền thống trong xây dựng và bảo vệ đất nước.

Để thực hiện đề tài này tác giả đã lựa chọn phương pháp nghiên cứu chủ yếu là phương pháp Dân tộc học điền dã, với các kỹ thuật chủ yếu: Phỏng vấn sâu, ghi chép thu thập tài liệu, quan sát thực địa, nghiên cứu thư tịch, chụp ảnh, vẽ, xử lý thông tin, tư liệu...ngay tại thực địa.

Nhằm bổ sung tư liệu, các phương pháp: nghiên cứu thư tịch, thống kê, phân tích, so sánh,... cũng được áp dụng trong quá trình thực hiện khóa luận.

5. Nội dung và bố cục của khoá luận

Ngoài phần *Mở đầu*, *Kết luận*, nội dung chính của khoá luận được trình bày trong 3 chương :

Chương 1: Khái quát về điều kiện tự nhiên, xã hội và cư dân ở Quốc Khánh, Tràng Định.

Chương 2: Lễ hội Báo slao ở Quốc Khánh, Tràng Định.

Chương 3: Định hướng bảo tồn, khai thác, phát huy giá trị của lễ hội Báo slao để phát triển du lịch.

Chương 1

KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN XÃ HỘI VÀ CƯ DÂN Ở XÃ QUỐC KHÁNH, TRÀNG ĐỊNH

1.1. Điều kiện tự nhiên

* Quốc Khánh là một xã vùng cao biên giới ở phía Đông Bắc huyện Tràng Định, cách UBND huyện 15 km dọc theo trục đường 228, từ thị trấn Thất Khê đi cửa khẩu Nà Nưa giáp biên giới nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa.

- Tổng diện tích tự nhiên của xã là 62000 ha
- Phía bắc giáp huyện Thạch An, Cao Bằng
- Phía Đông giáp Trung Quốc
- Phía Nam giáp xã Tri Phương và Đội Cấn, huyện Tràng Định
- Phía Tây giáp huyện Thạch An, Cao Bằng.

Quốc Khánh là cửa ngõ phía Đông biên giới của huyện Tràng Định, với vị trí như vậy tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu hàng hoá với Trung Quốc, thúc đẩy việc phát triển hoạt động thương mại. Song cũng gặp nhiều khó khăn trong công tác an ninh quốc phòng, cũng như quản lý đất đai với chiều dài đường biên giới là 14 km.

Nguồn gốc lịch sử: Theo sách “ Tên làng xã Việt Nam thế kỷ 19 - thuộc các tỉnh từ Nghệ Tĩnh trở ra”, được biết xã Quốc Khánh thời đó có tên là xã Nghiêm Lật thuộc Tổng Nghiêm Lật, châu Thất Tuyền, Xứ Lạng Sơn.

Xã Nghiêm Lật xưa có khu phố chợ Long Thịnh, hay còn gọi là Háng Cẩu là trung tâm hành chính, buôn bán trao đổi hàng hoá lớn ở khu vực Tràng Định và cả hai nước Việt- Trung. Đây là một trong năm địa bàn tụ cư, sinh sống chính của cộng đồng người Hoa ở Tràng Định thời trước. Sau Cách mạng tháng Tám,

phủ Tràng Định được đổi tên thành huyện Tràng Định, gồm 18 xã và 1 thị trấn. Xã Quốc Khánh được thành lập vào thời gian này, đây là một xã có diện tích khá lớn, rộng 62km², gồm 28 thôn : *Long Thịnh, Lũng Tòong, Lũng Xá, Co*

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

Sim, Hang Đông, Pò Háng, Bá Phia, Bản Piệt, Nà Bang, Bản Slàn, Bản Slảng, Phai Siết, Thâm Ho, Nà Pàn, Nà Nưa, Bản Dỉ, Pac Bó, Bản Sái, Cốc Phia, Nà Cọn, Pò Chạng, Pò Chà, Bản Phạc, Bản Dáo, Bản Tôn, Bó Luông, Bản Slảng, Pò Cheng.

* Địa hình xã Quốc Khánh chủ yếu là đồi núi chiếm 84,8% diện tích tự nhiên.

• Phía Tây Bắc chủ yếu là núi đá vôi, tương đối phức tạp, có đỉnh núi Phia Sliếc cao 673 m. xen kẽ là các thung lũng và hang động với độ cao trung bình 400 - 500m, độ dốc trung bình là $25 - 30^{\circ}$.

• Phía Đông Nam chủ yếu là đồi núi đất bị chia cắt mạnh tạo thành nhiều khe suối, độ cao phổ biến 300- 500 m, có đỉnh núi Khau Mươi cao 820 m, độ dốc $25 - 30^{\circ}$, hướng dốc chính từ Nà Nưa đến đèo Kéo Léch theo hướng Tây Bắc, khu Bản Slàn hướng dốc chính là Đông Bắc.

• Với vị trí như vậy thích hợp cho việc trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh tự nhiên. ở một số thung lũng ven núi đá có thể trồng một số loại cây ăn quả như là: mít, lê, na,... Ngoài ra ở khu vực phía Đông Nam dọc các khe lạch có thể trồng hồi rất phù hợp với địa hình ở đây.

* Quốc Khánh nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa, mùa hè nóng ẩm mưa nhiều, mùa đông khô hanh ít mưa như các địa phương khác trong tỉnh

Theo số liệu của trạm khí tượng thủy văn Thất Khê đưa ra các chỉ tiêu bình quân về khí hậu như sau:

• Nhiệt độ bình quân năm là $21,6^{\circ}\text{C}$, độ chênh về nhiệt độ rất lớn giữa các mùa trong năm

Nhiệt độ cao nhất là 39°C vào khoảng tháng 6.

• Nhiệt độ thấp nhất là $1,8^{\circ}\text{C}$ vào tháng 12 và tháng 1.

• Lượng mưa trung bình năm 1500- 1600 mm. Lượng mưa nhiều từ tháng 5 – tháng 10 chiếm khoảng 80% lượng mưa cả năm. Mưa nhiều nhất vào tháng 6 - tháng 8. Do hệ thống rừng suy giảm dẫn đến xảy ra tình trạng lũ quét nghiêm trọng. Sự phân bố lượng mưa không đều nên dẫn đến khó khăn cho sản xuất nông nghiệp.

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Tràng Định - Lạng Sơn

- Độ ẩm trung bình 82%- 84%, thích hợp cho cây trồng sinh trưởng và phát triển

- Do địa hình chi phối nên hướng gió chủ yếu ở trong xã là hướng gió Đông Bắc – Tây Nam, ít bị ảnh hưởng của gió bão nên thích hợp phát triển các loại cây dài ngày, cây ăn quả .

- Có hiện tượng sương muối xuất hiện vào đầu tháng 2 hàng năm gây thiệt hại cho cây trồng và vật nuôi.

Trong phạm vi Quốc Khánh có một số khe suối và hồ đập. Đây là nguồn nước chính cung cấp cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của người dân. Diện tích suối là 10,6 ha chiếm 0,2 % diện tích tự nhiên. Thủy chế của khe suối biến đổi theo mùa, mùa lũ bắt đầu từ tháng 5 tới tháng 9, mùa cạn bắt đầu từ tháng 10 tới tháng 4 năm sau.

Quốc Khánh là một trong những xã có nguồn nước ngầm, nước mặt khá phong phú. Các suối chính : *Phia Sliéc*, suối *bản Slăng*, suối *Hua Khao*... và một số khe rạch suối ngầm trong núi đá, có khả năng cung cấp nước cho sinh hoạt và phục vụ sản xuất nông nghiệp, xây dựng các công trình thủy lợi vừa và nhỏ.

Ngoài hệ thống khe suối Quốc Khánh còn có các hồ lớn nhỏ như: hồ *Cao Lan*, hồ *Hua Khao*, hồ *Kỳ Nà*... với diện tích là 318,2 ha.

Từ vị trí địa lý, địa hình địa mạo, khí hậu, sông ngòi... rất thuận lợi cho phát triển nông, lâm nghiệp và các ngành nghề khác. Bên cạnh những thuận lợi kể trên, xã có một hệ thống giao thông khá phát triển, có cửa khẩu Nà Nua và khu thương mại Long Thịnh tạo điều kiện cho nhân dân giao lưu trao đổi hàng hoá, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa giống mới có năng suất cao vào thâm canh tăng vụ tạo ra nhiều sản phẩm hàng hoá đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của nhân dân trong xã.

Tuy nhiên do ảnh hưởng của yếu tố địa lý nên tập quán của cư dân vùng cao vẫn còn tồn tại một số phương thức khai thác đất lạc hậu làm nương rẫy, du canh, tác động xấu đến độ màu mỡ của đất và tài nguyên rừng.

1.2. Dân cư và đặc trưng văn hóa

Theo số liệu điều tra thống kê năm 2001, toàn xã có 1244 hộ với 5940

**Lễ hội Bão Sào xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Trảng Định - Lạng Sơn**

nhân khẩu, chiếm 10,2% dân số toàn huyện. Hiện có 6015 người với 1359 hộ được phân bố tại 28 thôn bản, tập trung ở những nơi gần nguồn nước và trục lộ giao thông, gồm 5 dân tộc chính là Nùng, Tày, Việt (Kinh), Hoa, Dao sinh sống làm ăn bằng kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước, nương rẫy, cây hoa màu (chiếm 98%) và có một bộ phận buôn bán nhỏ ở khu chợ lâu đời trên địa bàn xã.

1.2.1. Người Tày

** Các yếu tố văn hoá vật chất*

Người Tày chiếm 29,17% dân số trong xã, họ cũng là cư dân bản địa có mặt ở đây từ 200 đến 2000 năm trước. Người Tày có hai nguồn gốc chính là Tày bản địa và Tày Lưu Quan (có nguồn gốc tổ tiên là người dưới xuôi lên làm quan hoặc lính đồn trú, định cư lâu đời bên người Tày và đã bị Tày hoá)

Người Tày sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt và chăn nuôi. Trong trồng trọt họ lấy việc làm ruộng lúa nước là chủ yếu với hai vụ mùa và chiêm, ngoài ra cùng với người Nùng họ còn làm nương rẫy ở các vùng núi, đồi xung quanh xã để trồng hoa màu và cây ăn quả. Họ chăn nuôi các loại gia súc như trâu, bò... để lấy sức kéo, vận chuyển hàng hoá, nuôi các loại gia cầm như vịt, gà, ngan... làm thực phẩm được rất nhiều nơi ưa chuộng

Người Tày sống định cư theo cộng đồng thôn bản, địa bàn họ ở có xu hướng thấp , gần nguồn nước và thuận lợi hơn so với địa bàn cư trú của người Nùng. Họ thường lấy tên đồi, sông suối, cánh đồng làm tên cho các thôn bản như *Lũng Toòng* (thung lũng quang đãng), *Nà Bang* (ruộng mông), *Nà Pàn* (ruộng phẳng)....

Trước đây người Tày ở Quốc Khánh thường làm nhà sàn, nhà sàn từ 3-5 gian, cột 7-8 m, làm bằng các loại gỗ tốt như lim, nghiến...trên sàn ván gỗ hoặc ván mai khếp kín cho người ở ngăn thành nhiều buồng ở hai bên (buồng đàn ông từ nửa giữa ra phía trước, buồng đàn bà phía sau), gian giữa nhà làm nơi tiếp khách, bàn thờ ở giữa nhà, bếp lửa đặt trên sàn phía sau bàn thờ được ngăn vách ván gỗ hoặc liếp đan bằng nứa. Hiện nay người Tày đã bỏ tập quán làm nhà sàn mà thay vào đó là kiểu nhà đất, nhà gạch cho phù hợp với cuộc sống.

Xưa kia họ mặc quần áo màu chàm, thường là lụa đen. Phụ nữ mặc áo dài

**Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Trảng Định - Lạng Sơn**

tay, ống nhỏ, quần chàm, thắt lưng quần ba vòng và buồng dài dài sau lưng, đầu tóc vấn khăn, chùm ngoài một chiếc khăn vuông màu đen hoặc chàm. Đàn ông mặc áo chàm dài, buồng hai vạt ở dưới bắp chân, quần chàm, gấu quần vê tròn, đầu quần khăn. Ngày nay người Tày mặc đơn giản hơn theo xu hướng chung, những bộ quần áo chàm của các bà, các chị chỉ còn ở những thôn bản hẻo lánh, xa xôi hoặc có trong các dịp tết lễ.

** Các yếu tố văn hoá tinh thần*

Người Tày ở đây không theo một tôn giáo chính thống nào. Tín ngưỡng người Tày là thờ tổ tiên, gia đình nào cũng đặt bàn thờ tổ tiên trong nhà, thờ cúng vào các dịp tết, lễ, ngày sóc, vọng, ngày giỗ... trong năm. Ngoài ra họ còn thờ các loại *phi* (ma) thổ công, thần bếp, bà mụ, thần sông, thần núi...khi gia đình có việc hoặc ốm đau, họ thường mời thầy Mo, Then đến làm lễ cầu bình an, mạnh khoẻ và giải các hoạn nạn.

Người Tày ở đây có các điệu dân ca như *Lượn*, *Then*...Nhạc cụ độc đáo của họ là cây đàn Tính và các điệu vũ dân gian thể hiện khi làm *Then*, tang ma, lễ hội. Đây là vốn di sản văn hoá truyền thống về tinh thần đặc sắc cần bảo tồn, phát triển cho các thế hệ mãi mãi về sau.

1.2.2. Người Nùng

** Các yếu tố văn hoá vật chất*

Người Nùng trong xã chiếm số lượng đông nhất với 65% dân số của xã. Họ chủ yếu thuộc ngành Nùng Cháo, là cư dân sinh sống lâu đời ở địa phương, có một bộ phận mới di cư từ Trung Quốc và Cao Bằng tới trên dưới 200 năm nay. Đặc trưng văn hoá chính của người Nùng là cư trú tập trung và canh tác lúa nước ở những vùng thung lũng nhỏ hẹp thuộc các thôn bản kết hợp với nương rẫy thổ canh.

Do cư trú gần hoặc xen kẽ với người Tày, Hoa nên người Nùng có sự giao lưu, ảnh hưởng văn hoá giữa các dân tộc trong vùng. Người Nùng cư trú theo từng thôn bản được lập ra tại những thung lũng lòng chảo, nhỏ hẹp hoặc men theo các sườn đồi hướng mặt ra cánh đồng, mỗi bản như vậy có khoảng từ 15 – 60 nóc nhà.

Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn

Nhà của người Nùng có 2 loại là nhà sàn và nhà đất, nhà sàn thường ba gian có hệ thống cột đỡ kê trên đá tảng, vách dựng bằng gỗ ván hoặc phen nứa và trát bùn rơm. Mái nhà lợp bằng ngói âm dương, sàn nhà bằng gỗ ván hoặc giát cây mai, gầm sàn là nơi nhốt trâu, bò. Đặc trưng của nhà sàn người Nùng là thiên về hình vuông có nhiều cột, với 2 gian phụ ở 2 bên, ít cửa sổ và có thêm hàng hiên chạy suốt ở mặt trước. Cửa chính mở phía trước có hàng hiên qua lại, phía trước có sân phơi, cửa phụ mở phía vách hậu và có cầu thang ở 2 cửa. Bên trong mặt bằng sinh hoạt chia làm 2 phần, lấy hàng cột giữa làm ranh giới phân biệt bên trong và bên ngoài. Nửa bên ngoài cửa vào là nơi đặt bàn uống nước, giường khách, giường chủ nhà, chính giữa là nơi đặt bàn thờ tổ tiên, phần bên trong nhà là phòng ngủ của phụ nữ và con dâu trong gia đình. Sát vách hậu là nơi đặt bếp lửa, chạn bát và các đồ gia dụng khác.

Thiết kế kiến trúc bên trong nhà của người Nùng về cơ bản cũng giống như nhà sàn của họ. Tuy nhiên, những năm gần đây do việc khai thác rừng quá mức, nguồn gỗ khan hiếm, cho nên việc làm nhà sàn đã giảm, xu hướng chuyển sang xây nhà cấp 4 bằng gạch, lợp mái ngói, hoặc tấm lợp. ở khu chợ Háng Cáu có nhà làm ăn được đã xây nhà 2, 3 tầng.

Trang phục: Người Nùng tự cắt may bằng vải chàm đen, quần áo của họ rộng và ngắn hơn quần áo của người Tày trong vùng.

Phụ nữ Nùng mặc áo năm thân, cài cúc sang nách, thân áo dài gần đến đầu gối, cổ áo là kiểu cổ đứng, áo luôn đi kèm với thắt lưng là dải vải nhuộm chàm đen, khi thắt hai đầu dây được buông thông phía sau lưng.

** Các yếu tố văn hoá tinh thần*

Người Nùng tin theo thuyết vạn vật hữu linh, mọi sự vật hiện tượng trong xã hội đều có linh hồn. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên được cả người Nùng, người Tày và Kinh chú trọng, do ý thức hệ nho giáo đã ảnh hưởng sâu rộng tới đời sống tinh thần của người dân nơi đây. Bàn thờ đặt bài vị là nơi tôn nghiêm, gia đình nào có người làm nghề thầy Mo, thầy Tào...thường có bàn thờ riêng ở góc nhà là một vị trí kín đáo và yên tĩnh.

Khái niệm thần thánh và ma quỷ được hiểu theo nghĩa là *phi* (ma), với

**Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Trảng Định - Lạng Sơn**

nhieu loại như ma trời (*phi mạ*), ma đất (*phi đin*), ma tổ tiên (*phi pú*), ma rừng (*phi điêng*)...trong đó lại được phân biệt thành ma lành, ma dữ. Người Nùng còn duy trì các nghi lễ, tín ngưỡng liên quan đến nông nghiệp, cầu mong mùa màng được tươi tốt, bội thu, diệt trừ sâu bệnh, hạn hán...Thực chất lễ cầu mùa của người Nùng là lễ cúng thần nông, ngoài ra người Nùng còn có các phong tục khác như tục kết nghĩa đồng niên (lạo tông), nhận con nuôi, mừng thọ...

Người Nùng ở Quốc Khánh thường xuyên diễn xướng, hát *sli*, *lượn* và các điệu múa dân gian mạnh mẽ, vui nhộn trong các dịp tết, lễ, hội hè, các phiên chợ... thể hiện tinh thần thượng võ của dân tộc. Đây cũng là một truyền thống văn hoá đặc sắc, thể hiện đời sống văn hoá tinh thần phong phú của đồng bào sẽ được trình bày rõ nét ở phần lễ hội

1.2.3. Người Việt (Kinh)

Người Kinh chiếm 1,94%, đứng thứ 3 sau dân tộc Tày, Nùng. Cộng đồng này tuy đến đây muộn hơn và có số lượng không nhiều, nhưng họ đã đóng vai trò quan trọng trong tiến trình lịch sử cũng như sự phát triển của địa phương. Theo một số gia phả có thể người Kinh lên đây vào khoảng cuối thế kỷ 15 đầu thế kỷ 16 đến những năm gần đây. Về sau do cư trú lâu đời bên cạnh người Tày và người Nùng nên con cháu của họ đã bị Tày hoá, Nùng hoá. Ngoài ra còn một bộ phận người Kinh di cư lên những năm 60. Hiện nay đồng bào cư trú cùng những dân tộc khác trong xã, nhưng tập trung chủ yếu ở khu vực chợ trung tâm

Người Kinh sinh sống chủ yếu bằng các nghề buôn bán nhỏ, dịch vụ cắt may, trang điểm, sản xuất thủ công, làm nông nghiệp... cuộc sống đủ ăn

Trang phục và kiến trúc nhà cửa cũng như những phong tục, tập quán về cơ bản người Kinh vẫn giữ được nét truyền thống từ quê hương nơi họ đã đi từ xa xưa

Về tang ma, người Kinh chịu ảnh hưởng tập quán tang lễ của dân tộc Tày, Nùng bản địa. Trong gia đình khi có người sắp qua đời, gia đình báo cho hội hiếu, sau đó mời thầy Mo là người dân tộc đến giúp gia đình lo việc cúng tế. Trước khi nhập quan cũng làm lễ tắm rửa, mặc quần áo cho người chết. Lễ cúng của thầy Mo thường kéo dài một ngày, một đêm, con dâu, con rể mang xôi và

***Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Trảng Định - Lạng Sơn***

thủ lợn đến tế, sau khi chôn cất gia đình cũng làm cơm cúng 3 ngày, một tuần, 40 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, thối tang...

Về tín ngưỡng hội hè: đại đa số các gia đình có bàn thờ gia tiên, thờ phật, thờ đức thánh thần, thờ ông Công, cúng hoa quả, hương nhang vào các ngày rằm, tết, lễ... trong năm. Họ cũng tham gia vào việc đi lễ ở các miếu thổ công của làng xã vào dịp tết, lễ hội Lòng Tòng, Báo Sao.

1.2.4. Người Hoa

** Các yếu tố văn hoá vật chất*

Là bộ phận dân cư quan trọng, họ có thời gian cư trú khá lâu đời, với tỷ lệ chiếm 1,69% dân số xã hiện nay, người Hoa cư trú tập trung và chiếm 50% dân số tại chợ Háng Cáu (Long Thịnh) đây là một trong năm phố chợ buôn bán sầm uất của người Hoa ở Trảng Định.

Như cộng đồng người Hoa ở Đông bắc Bắc Bộ và Nam bộ khác, đồng bào Hoa ở xã Quốc Khánh cũng có kết lại với nhau theo nhóm địa phương gọi là bang, mỗi bang đều có trường học, hội quán, miếu thờ riêng. Tổ chức này nhằm tập hợp những người con xa xứ lại với nhau nhằm tương trợ giúp đỡ lẫn nhau làm ăn sinh sống. Cộng đồng người Hoa ở xã Quốc Khánh có nguồn gốc từ vùng Hạ Đông, Long Châu, Quảng Tây, Trung Quốc. Họ di cư đến đây với nhiều lý do khác nhau như chốn bắt lính, bắt phu, tìm nơi sinh cơ lập nghiệp...

Người Hoa ở Quốc Khánh trước đây và hiện nay sinh sống chủ yếu bằng các nghề: Bán thuốc bắc, bán hàng ăn, làm vịt quay, đậu phụ, một số bán hàng tạp hoá, một số ít làm ruộng và nghề thủ công. Trong công việc họ là người cần cù chịu khó và có kỹ thuật nghề nghiệp, chiều khách hàng... nên làm ăn phát đạt, cuộc sống khá dễ chịu.

Nhà ở: Làm nhà bằng phen giậu, vách trát rơm bùn, ngói lợp bằng ngói âm dương và ống máng tre. Những gia đình buôn bán có cửa hiệu khá giả thì làm nhà xây theo kiểu nhà ống có nhiều buồng. Về sau này đa số người Hoa cũng làm nhà theo kiểu nhà người Kinh, Tày, Nùng trong vùng.

Trang phục: Trước đây người Hoa thường mặc quần đùi ngang gối, áo xá

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Tràng Định - Lạng Sơn

xấu, khuy ngang, đội nón *Cời Lối* là loại nón đan bằng tre rộng vành, phụ nữ mặc áo quần cùng màu đen hoặc chàm, áo ngắn có tay dài, có vạt vòng qua sườn phải cài nút thắt, cổ áo cao, mềm, chân đi giày vải.

** Các yếu tố văn hóa tinh thần*

Họ vẫn giữ được những phong tục tập quán quê hương.

Việc cưới xin: có nhiều lệ tục rất khắt khe và phải do gia đình định đoạt, quan niệm “*môn đăng hộ đối, đa thê thiếp*” là quan niệm chủ đạo chi phối việc hôn nhân của người Hoa, thủ tục cưới gồm lễ ăn hỏi, lễ cưới, lễ lại mặt

Trước khi cưới nhà gái phải mang các đồ vật ra cho họ hàng hai bên cùng xem. Trong ngày cưới nhà trai phải có bà mối đi đón dâu, nhà trai chọn ngày lành tháng tốt để tổ chức lễ cưới. Sau ngày cưới con rể phải làm mâm cỗ lại mặt tại nhà bố mẹ vợ. Cô dâu, chú rể chỉ được phép ở nhà bố mẹ vợ trước khi mặt trời lặn phải về nhà chồng

Việc tang: Khi trong gia đình có người già sắp qua đời, gia chủ mời thầy về giúp gia đình làm các thủ tục theo đúng phong tục tập quán. Trước năm 1979 người Hoa ở đây có người chuyên làm nghề thầy cúng, sau này thầy cúng không có thì đồng bào mời thầy Mo, những thủ tục đám tang tương tự người Kinh.

Một số tục lệ khác như sinh nhật, mừng thượng thọ... về tết lễ họ cũng tổ chức ăn tết Nguyên Đán, Thanh Minh, Đoan Ngọ, Rằm tháng 7, Trung thu...

Trong các gia đình của người Hoa đều có một bàn thờ tổ tiên để cúng vào các dịp tết, lễ, tuần, rằm hàng tháng. Ngoài ra trên bàn thờ tổ tiên còn thờ sư phụ là các ông tổ của nghề, tùy gia đình theo nghề nào thì thờ ông tổ nghề đó. Đặc điểm tín ngưỡng lớn nhất của người Hoa là thờ Quan Thánh Đế và quân Thiên Hậu Nương Nương ...

1.2.5. Người Dao

Chiếm 0,08% dân cư trong xã. Trước đây trong xã có một bản của người Dao sinh sống là bản Lũng Slàng. Tuy nhiên bản này nằm ở vị trí xa với trung tâm xã Quốc Khánh và gần với xã Tri Phương, nên năm 1994 UBND huyện Tràng Định đã sát nhập bản này vào với xã Tri Phương để tiện cho công tác quản lý nhân khẩu và phát triển đời sống kinh tế cho đồng bào. Hiện nay trong

**Lễ hội Bào Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

xã chỉ còn rất ít người Dao, họ chủ yếu là người ở bản Lũng Slàng xã Tri Phương về làm ăn hoặc là dâu, rể trong xã. Nói chung sự tham gia và ảnh hưởng của người Dao và văn hoá của họ đến lễ hội *Bào slao* không nhiều như các dân tộc Tày, Nùng, Kinh, Hoa cư trú trong xã và các vùng xung quanh.

1.3. Đặc điểm kinh tế - xã hội ở Quốc Khánh

1.3.1. Kinh tế

Kinh tế Quốc Khánh hiện nay về cơ bản vẫn là nền kinh tế độc canh, thuần nông, mang tính tự cung tự cấp, trong những năm gần đây nhờ cơ chế mở nên xã đã chuyển dịch được cơ cấu kinh tế đúng hướng từ tự cung tự cấp sang cơ chế kinh tế thị trường thúc đẩy sản xuất phát triển, bước đầu đem lại kết quả đáng kể

** Sản xuất nông nghiệp*

Nền kinh tế của xã chủ yếu là nông nghiệp mặc dù sản xuất còn nhiều khó khăn, phụ thuộc vào thời tiết khí hậu, hệ thống các công trình thuỷ lợi chưa đáp ứng được nhu cầu tưới tiêu cho cây trồng, song song với biện pháp đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đưa giống mới vào sản xuất đã đạt được kết quả đáng kể, sản lượng lương thực tăng đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng và phục vụ thị trường.

- Trồng trọt

Diện tích cây lương thực là 615,2ha, trong đó chủ yếu là diện tích cây lúa là 463,3ha chiếm 75,3% diện tích cây lương thực. Năng suất bình quân đạt 41 tạ/ha, bình quân lương thực đầu người đạt 450kg/năm

Diện tích cây lâu năm đạt 97,2 ha, cây ăn quả và cây đặc sản ở Quốc Khánh phát triển chậm, diện tích trên chủ yếu do nhân dân tự trồng, sản lượng không nhiều chỉ phục vụ tiêu dùng trên địa bàn xã.

- Chăn nuôi

Chăn nuôi ở đây chủ yếu là gia súc, gia cầm mang tính chất chăn nuôi hộ gia đình với quy mô nhỏ chủ yếu phục vụ sức kéo và thực phẩm tiêu dùng.

** Sản xuất Lâm nghiệp*

Trong những năm gần đây phong trào trồng rừng phát triển trên địa bàn

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

xã, xã đã giao được 504 ha, khoanh nuôi bảo vệ và trồng mới được 130 ha, đến nay diện tích đất lâm nghiệp là 2361,9 ha chiếm 38,1% diện tích đất tự nhiên.

** Hiện trạng phát triển các ngành nghề khác:*

Ngoài sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp trong xã còn sản xuất nguyên vật liệu xây dựng và làm dịch vụ buôn bán nhỏ phục vụ đời sống nhân dân, một số ngành tiểu thủ công nghiệp từng bước được phát triển, ngành nghề xay xát, chế biến nông lâm sản chủ yếu của tư nhân đang phát triển mạnh trên địa bàn xã.

1.3.2. Cơ sở hạ tầng

Các công trình phúc lợi công cộng: đã xây dựng được Ủy Ban Nhân Xã, trạm y tế xã, bưu điện, dịch vụ thương mại, trường học...

Hệ thống giao thông: Có tuyến xe Thất Khê - Quốc Khánh chạy qua địa phận xã 11 km, các tuyến đường liên thôn chủ yếu là đường đất, hệ thống cầu công hồng, mặt đường gồ ghề...

Hệ thống thủy lợi: Trong những năm qua luôn được tu sửa, nạo vét mương máng, đảm bảo phát huy có hiệu quả. Các tuyến mương như tuyến Cao Lan- Pò Háng đã bê tông được 1666 m, tuyến hồ Hua Khao bê tông được 3400 m phục vụ tưới tiêu

Hệ thống điện lưới quốc gia: Hiện nay đã có 22/28 thôn bản có điện sử dụng với 83% số hộ sử dụng chủ yếu là thấp sáng và phục vụ phát triển sinh hoạt.

Hệ thống nước sạch nông thôn: Hiện nay đã có 15/28 thôn bản có hệ thống nước sạch, ở một số thôn hệ thống này đã bị hư hỏng không phục vụ được nhu cầu sinh hoạt và đời sống của nhân dân.

Qua việc tìm hiểu về các vấn đề địa lý, nhân văn, dân cư, văn hoá truyền thống, phong tục tập quán, kinh tế xã hội... của xã Quốc Khánh từ trước tới nay, đây là những yếu tố dù ít, dù nhiều đã tác động đến lễ hội Báo Slao ở đây. Cũng như bao miền quê khác ở nước ta “Đất có lễ quê có thói”, đó là những thuần phong mỹ tục nơi đây. Điều kiện tự nhiên, môi trường, lịch sử, xã hội... là những tiền đề cần thiết và cũng là điểm xuất phát của những nghi thức, nghi lễ ở lễ hội, nói cách khác tất cả những điều đó tác động trực tiếp và có ảnh hưởng sâu sắc

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn

đến lễ hội *Báo slao* ở xã Quốc Khánh. Ngày nay cùng với sự phát triển, đổi mới của đất nước, quê hương Quốc Khánh đang từng bước phát triển. Lễ hội *Báo slao* sau bao năm diễn ra trong tình trạng tự phát, chưa được quan tâm đúng mức, có năm bị gián đoạn. Đến năm 2005, bằng nỗ lực bảo tồn, phát huy di sản văn hoá truyền thống của quê hương, các cấp, các ngành liên quan trong xã, huyện đã cho khôi phục lại lễ hội này.

1.4. Kết luận

Là một xã trọng điểm của huyện Trảng Định – một huyện có vị trí quan trọng của tỉnh địa đầu biên giới Lạng Sơn, Quốc Khánh không chỉ có thiên nhiên đa dạng mà còn có kho tàng văn hoá đặc sắc của người Tày, người Nùng, người Việt (Kinh), người Hoa,...

Với những ưu thế về vị trí đặc biệt mà thiên nhiên đã ban tặng, trải qua bao thăng trầm lịch sử, Quốc Khánh, Trảng Định và Lạng Sơn có một vị thế đặc biệt về an ninh, quốc phòng, phát triển kinh tế và du lịch văn hóa. Ngày nay, đất nước đang trên đà phát triển theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, cuộc sống của nhân dân xã Quốc Khánh đang thay đổi từng ngày. Những thành tựu kinh tế – xã hội đạt được trong những năm qua cùng với di sản văn hoá của các dân tộc anh em trên mảnh đất này đã trở thành tiềm năng du lịch lớn. Trong đó có lễ hội *Báo slao*, sẽ được trình bày sau đây.

Chương 2

LỄ HỘI BÁO SLAO Ở XÃ QUỐC KHÁNH, TRÀNG ĐỊNH

2.1. Nguồn gốc lễ hội Báo Slao ở xã Quốc Khánh

Có rất nhiều truyền thuyết xung quanh lễ hội Báo slao , giải thích về nguồn gốc và sự tích lễ hội Báo slao với nội dung phong phú. Trong quá trình khảo sát thực tế, chúng tôi thu thập được những thông tin có liên quan tới nguồn gốc của lễ hội Báo slao như sau:

Các Truyền thuyết

(1). Giải thích về nguồn gốc của lễ hội Báo slao mang đậm tính nhân văn và thể hiện ước vọng tự do hôn nhân nam nữ. Trong xã hội phong kiến trước kia với sự sắp đặt, can thiệp quá mức của gia đình, cha mẹ, coi nặng vấn đề môn đăng hộ đối coi con cái như món hàng gả bán đã dẫn đến những bất hạnh trong gia đình. Câu chuyện này được cụ Nông Văn Thường bản Bá Phia kể lại trong tâm trạng bồi hồi xúc động, bởi cách đây 65 năm cụ đã gặp cụ bà Bé Thi Sin tại lễ hội. Họ làm quen và đến với nhau qua điệu hát Sli. Tiếng hát giao duyên dập dìu như chim hót trên sườn dãy núi Khau Mươi trong suốt 3 ngày có hội. Tình yêu nảy nở, ông bà thương nhau chỉ trong một tuần đã nên vợ thành chồng. Năm nay cụ đã gần 85 tuổi nhưng mỗi độ xuân về, khi cây đào trước ngõ tí tách nảy lộc, trong cụ lại trào dâng niềm cảm xúc. Cụ cho biết:

Tục truyền ngày xưa cho biết dãy núi Khau Mươi chỉ có hai bản làng, người dân hai làng muốn tới thăm nhau phải đi mất mấy ngày đường, có một chàng trai ở sườn núi bên này đi thả Trâu và quen một cô gái ở sườn núi bên kia khi cô đang hái rau rừng. Tình yêu chớm nở, họ và các đôi trai gái khác trong bản lại hẹn nhau ra bãi Kéo Léch là nơi hẹn hò của nam thanh nữ tú, tiếng chàng trai ngân vang thổ lộ bằng những câu hát Sli bày tỏ nỗi khát khao trong những ngày mong chờ, tiếng cô gái thỏ thẻ, hờn trách khi chàng trai đến muộn. Qua ngày tết cổ truyền chàng trai tìm đến nhà cô gái để xin cưới, cha cô gái bụng không ưng rể xa nên thách cưới cao mong làm nhụt chí chàng trai. Không có đủ lễ vật thách cưới, không lấy được người mình yêu, người con trai

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

quay trở về thì người làng báo tin mẹ đã mất do bị bệnh nặng. Thất vọng trong tình yêu, ân hận vì không chăm sóc mẹ già chàng trai đã bỏ lên đỉnh núi Khau Mươi nơi chàng trai và cô gái đã gặp nhau lần đầu tiên. Đêm xuống, sương lạnh cộng với đói rét và nổi sần mụn chàng trai đã chết trong nỗi đau tuyệt vọng. Cô gái hay tin cũng tìm lên chỗ của chàng trai rồi gieo mình xuống vực thăm tự vẫn. Động lòng trước tình cảm của đôi trai gái, thần núi đã biến linh hồn của họ thành đôi chim Khảm Khắc. Giờ đây mỗi độ xuân về trên đỉnh núi Khau Mươi lại vang lên tiếng chim Khảm Khắc bay về tìm lại kỷ niệm xưa để cho trai gái được dịp gặp nhau, tự tình⁽¹⁾.

Từ đó , nhân dân trong vùng đã mở hội “*Thông Báo slao*” hàng năm vào đúng ngày đôi trai gái chết để tưởng nhớ đến họ và cũng là dịp để trai gái trong vùng đến đây gặp gỡ và tìm hiểu nhau, tỏ tình nên duyên với nhau.

(2). Cụ Ngọc Huy Giáp ở thôn Nà Cọn, xã Quốc Khánh kể lại với nội dung : Ngày xưa, do lễ giáo phong kiến chi phối và quan niệm môn đăng hộ đối của cha mẹ, nam nữ không được tự do tìm hiểu, yêu thương nhau mà việc này do bố mẹ sắp đặt và đi hỏi cho con cái. Trong một gia đình nọ ở vùng Thất Khê, do làm nghề buôn bán ở phố chợ nên cũng khá giàu có. Họ có một người con trai duy nhất, anh ta được gia đình nuông chiều và cho đi học để lấy vài ba chữ nghĩa, duy chỉ có điều về hình thức anh ta lại bị sứt môi, cho nên khi anh ta đến tuổi lấy vợ, gia đình đến dạm hỏi những nhà có con gái trẻ đẹp trong phố chợ thì họ đều không đồng ý lấy anh ta. Có người họ hàng mách nước đi về phía Tri Phương – Nghiêm Lật (Quốc Khánh) là nơi khá xa với vùng Thất Khê không ai biết anh chàng này, vả lại con gái ở đây cũng xinh không kém gì con gái ở Thất Khê. Sau một thời gian nhờ người đi dò tìm, họ đã phát hiện được một gia đình ở Nghiêm Lật (Quốc Khánh) có một người con gái rất xinh đẹp. Họ liền nhờ bà mối đi tìm đến hỏi vợ cho chàng trai này. Gia đình cô gái thấy có người ở phố chợ Thất Khê làm nghề buôn bán tử tế thì cũng ưng thuận. Khi vào chuyện bên nhà gái hỏi về con rể tương lai, bà mối là người nhanh miệng giao hoạt liền trả lời nước đôi rằng người ấy rất thông minh, đẹp trai chỉ có điều ít mồm. Nhà gái

⁽¹⁾ Tư liệu do cụ Nông Văn Thường bản Bá Phia, xã Quốc Khánh, Tràng Định Lạng Sơn cung cấp, 2005.

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

cho chú rể là người tính nết hiền từ, con gái mình may mắn lấy được người tốt nên họ đồng ý cho hai người lấy nhau. Sau này khi lấy nhau về cô dâu mới biết là chồng mình bị sứt môi⁽¹⁾.

Hoặc có một dị bản khác về chuyện này với nội dung tương tự: “bà mỗi cùng nhà trai đến nhà gái hỏi vợ cho con. Khi nhà gái hỏi về chú rể tương lai bà mỗi liền nói rằng chú rể năm nay 26, 26. Nhà gái nghĩ rằng bà mỗi nói lấp và năm nay chú rể 26 tuổi họ liền đồng ý cho hai người lấy nhau, nhưng thực ra cô gái đã lấy phải ông chồng già hơn rất nhiều vì năm đó chú rể đã 52 tuổi.”

Do lễ giáo phong kiến khắt khe, quan niệm môn đăng hộ đối đã gây đau khổ cho biết bao gia đình, bao đôi trai gái yêu nhau không đến được với nhau, hoặc bị ép gả cho người không ưng thuận. Ước vọng về một cuộc sống tự do trong quan hệ nam nữ, được tự do yêu đương, tìm hiểu và kết bạn đời với nhau. Từ đó ở đây đã hình thành nên lễ hội Báo slao, là dịp để mọi người vui chơi sau bao ngày lao động mệt nhọc và cũng là nơi để các đôi nam thanh nữ tú đến đây, cùng trò chuyện tâm tình, cùng hát các làn điệu sli, lượn để giao duyên và kết thành đôi với nhau, đã có rất nhiều đôi nên vợ thành chồng từ lễ hội này

(3). Các truyền thuyết khác : nhà thơ Mã Thế Vinh sưu tầm ở xã Quốc Khánh như sau: ...xưa kia một số hội Lông Tông của các làng trong tổng Nghiêm Lật được mở vào dịp đầu xuân như hội Pò Sliên (16, 17 tháng giêng), hội Bản Nùng (18,19 tháng giêng), hội Long Thịnh (20,21 tháng giêng), hội Cóc Món (23,24 tháng giêng)...nhân dân trog vùng, từ già trẻ, gái trai đều hân hoan sắm sửa quần áo, lễ vật đi chây hội. Nhưng cũng có những chàng trai, cô gái nhà nghèo hoặc mồ côi, cơm không đủ ăn, áo cũng không đủ mặc không có điều kiện để đi chơi cùng chúng bạn. Có một nàng tiên ở trong hang núi Kéo Léch chạnh lòng thương cảm họ, nhân những ngày nắng đẹp sắp bước vào mùa lễ hội, nàng mở cửa động đem xiêm áo, giày, mũ ra phơi. Khi đó có vài ba em gái nghèo chần trầu, cắt cỏ quanh động nhìn thấy, tò mò đến rồi thu cất lại hộ khi trời tắt nắng. Vào dịp lễ hội tổ chức, già trẻ, gái trai khắp nơi diện quần áo đẹp đi dự hội. Nàng tiên lại mở cửa động và gọi các em đến cho mượn xiêm y,

⁽¹⁾ Tư liệu do cụ Ngọc Huy Giốp bản Nà Cọn, xã Quốc Khánh, Tràng Định Lạng Sơn cung cấp, 2005.

**Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Trảng Định - Lạng Sơn**

quần áo đẹp, đồ trang sức để đi dự hội cùng chúng bạn.

Một mùa lễ hội qua đi rồi nhiều mùa lễ hội tiếp theo, số trai gái con nhà nghèo ở Long Thịnh và các vùng xung quanh kéo tới động mượn quần áo đẹp và đồ trang sức để đi dự hội ngày càng đông. Trong số đó có các chàng trai cô gái nghèo thực sự mượn đồ để dùng rồi đem trả lại cho nàng tiên cẩn thận, nhưng cũng có những kẻ tham lam mượn rồi mà không trả lại. Điều này làm cho nàng tiên tức giận, nên không cho ai mượn áo đẹp nữa và đóng cửa động lại mãi mãi. Từ đó nhân dân trong vùng gọi đây là Tu nàng tiên- Cửa động nàng tiên⁽¹⁾.

(4). Xung quanh các truyền thuyết, lễ hội tình yêu xã Quốc Khánh còn có những chuyện thần kỳ liên quan như sau: Có hai chàng trai tên là Báo và Chài ở trong xã trên đường về nhà người cô để nghỉ, sớm hôm sau còn ra hội Lồng Tồng Cốc Hoá, bởi vì ở hội Long Thịnh hai người đã mượn đối đáp với các cô gái Thất Khê thâu đêm, suốt sáng. Khi về qua gần gốc cây cổ thụ: Bó Táy, hai chàng trai nhìn thấy hai cô gái Tày vận quần áo tơ tằm, màu xanh rêu, ngồi bên gốc cây và che mặt hát lượn trêu :

...Mặt trời chưa khuất, vợi vàng chi,

Ma tình đuổi hay chị nhà ôm cột chờ...

Trong cảnh chiều tà, nghe thấy tiếng hát lượn sluong âm vang tha thiết như mời chào. Chài và Báo đành dừng chân chọn một mô đất trên một gò cao hơn để nhìn rõ đối tượng và mượn đáp lại. Khi bên trai hát đến đoạn lượn sluong - đoạn tha thiết nhất, ngỏ ý muốn theo các cô gái về cùng để biết nhà, biết cửa để sau này dễ đường qua lại, thì hai cô gái vừa hát vừa đứng lên đi lùi dần ra phía cánh đồng Lũng Luông. Giữa lúc cái bóng đen của ngọn núi đá phía Tây choàng lên cánh đồng và khi bước chân hai chàng si tình tới bên bờ : Slăng Cúm thì không còn thấy bóng dáng hai cô gái hát lượn sluong đâu nữa mà chỉ thấy hai tàu lá Vát Toong nổi trên mặt nước hồ Slăng Cúm. Hai chàng trai hoảng sợ, vợi vàng về nhà người cô và họ thuật lại câu chuyện vừa xảy ra. Nghe chuyện này, họ được một cụ già nhất bản cho biết, thời còn trai trẻ, cụ đã từng được biết một chuyện tương tự. Vào những ngày hội xuân, ở đây đông vui, nhộn

⁽¹⁾ Tư liệu do nhà thơ Mã Thế Vinh sưu tầm ở xã Quốc Khánh, 2000.

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn

nhịp nên cả thường luông ở Pá Péc (Đông Khê), Tả và (Thất Khê), cũng tụ hội về Slăng Cúm, rồi biến hình thành những cô gái đẹp để hát sli, lượn... với các chàng trai , cô gái trong vùng. Khi bị lộ họ lại quay trở lại hồ Slăng Cúm như vừa rồi, và bỏ lại hai cái ô nón lợp như tàu lá kia⁽¹⁾.

Chính vì những truyền thuyết mang nội dung thần bí và giáo dục như vậy nên từ đó về sau nhân dân trong vùng mở lễ hội Báo slao để cầu mọi điều may mắn đến với họ trong cuộc sống, mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu và nhất là để nam nữ trong vùng đến vui chơi, giải toả những nặng nề trong cuộc sống vất vả thường ngày, tự do tìm hiểu và xây dựng hạnh phúc gia đình.

Đây là cách lý giải về nguồn gốc và truyền thuyết của lễ hội Báo slao Quốc Khánh. Tìm hiểu về lễ hội này ta sẽ thấy được tính nhân văn, tình người cao cả và những truyền thống văn hoá dân gian đặc sắc của cư dân miền quê biên giới này.

2.2. Lễ hội Báo slao truyền thống

2.2.1. Cúng tế

Thời gian diễn ra lễ hội: ngày 20/1(âm lịch) ở khu miếu trong chợ Háng Cẩu thờ Quan Công- Quan Vân Trường. Đây là ngôi miếu được xây dựng vào khoảng đầu thế kỷ 20, kiến trúc hình chữ nhật, có 3 gian xây bằng gạch nung. Có 1 cửa chính và 2 cửa sổ hai bên. Trong miếu thờ Quan Vũ – Quan Công tự là Vân Trường là một vị tướng của thời kỳ nhà Đông Hán và thời kỳ Tam Quốc ở Trung Quốc. Ông là một trong những nhân vật lịch sử của Trung Quốc được biết đến nhiều nhất ở khu vực Đông á, hình tượng của ông đã được tiểu thuyết hoá trong tác phẩm “Tam Quốc diễn nghĩa” của La Quán Trung với những chiến tích và phẩm chất, đạo đức được đề cao thành nhân vật thần thánh, là người trung thành và danh dự của ông biểu tượng cho tinh thần thượng võ.

Theo bước chân của cộng đồng người Hoa đến định cư, làm ăn sinh sống, tín ngưỡng thờ Quan Công xuất hiện ở nơi đây. Họ đã cho xây dựng một miếu thờ nhỏ ở khu vực chợ Háng Cẩu để thờ cúng ông. Trong miếu thờ trước đây có 3 bàn thờ và đặt 3 pho tượng. Theo lời kể của một số người già trong làng thì đó

⁽¹⁾ Tư liệu của Sở Văn hóa -Thể thao & Du lịch Lạng Sơn, 2008.

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn

là tượng Quan Công mặt đỏ râu dài ngồi ở bàn thờ to nhất ở gian chính điện, hai gian bên có hai bàn thờ nhỏ hơn đặt tượng Lưu Bị và tượng Trương Phi, có ý kiến cho rằng hai pho tượng thờ Quan Bình – người con nuôi của Quan Công, với hình tượng là một võ tướng trẻ đẹp mặc áo giáp cầm gươm đứng hầu, pho tượng còn lại là Châu Thương, là tướng cầm đao của Quan Công.

Di tích và các tượng thờ trong miếu Quan Công còn tồn tại mãi đến năm 1960. Trải qua thời gian, môi trường tác động nên di tích đã xuống cấp. Do không được tu bổ kịp thời nên đã bị đổ nát, các pho tượng bị lũ lụt tràn vào cuốn mất.

Trước đây phần lễ được tổ chức vào ngày 20 tháng 1, khi mà không khí tết vẫn còn. Vào khoảng 8 giờ sáng các pho tượng này được các trai đình trong xã đặt lên kiệu rước đi ba vòng quanh chợ, sau đó đặt ở vị trí giữa khu nhà chợ Háng Cáu. Đi theo đám rước có đội sư tử của người Hoa, đi múa dẫn giá trước kiệu tạo không khí vui vẻ, náo nhiệt. Phía sau kiệu là các thành viên trong ban tế lễ và dân xã hộ tống.

Khi các tượng đã yên vị tại khu nhà lớn trong chợ, thì lúc này các lễ vật cúng tế được mang vào bày trước ban thờ tượng.

2.2.1.1. Lễ vật cúng tế

Lễ vật để cúng tế bao gồm: một con lợn béo đặt ở ban thờ chính giữa, lợn tế phải đạt 50 kg mót hàm trở lên, lợn được mổ làm sạch sẽ, để nguyên cả đầu, chân cẳng và bộ phủ tạng, đi kèm con lợn có rượu và hương hoa, khẩu sli được làm từ bột gạo nếp, đường phen, Chè lam được làm từ gạo nếp, đường, gừng, một con gà sống thiến to do thầy Mo đảm nhiệm. Gà được thịt ở nhà thầy Mo, sau đó đem ra khu lán ở chợ. Con gà được mổ rất cẩn thận, chỉ được khoét và moi các bộ phận bên trong không được mổ phanh ngực và phải còn đầy đủ các bộ phận chân, đầu, mào.. khi con gà được đặt lên mâm cúng thì phải quay về đúng bát hương thờ thần. Ngoài ra có các loại bánh trái đặc sản như bánh dày, bánh khảo, chè lam, xôi, rượu...

2.2.1.2. Nghi thức tế lễ

Người thực hiện nghi lễ cúng tế là vị bang chủ của cộng đồng người Hoa

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

ở đây, là người có hiểu biết về nhân tình thế thái, về tình hình dân bản, trời đất mưa nắng, vận khí cúng như thuật phong thủy. Khi tế lễ ông mặc bộ trang phục truyền thống của người Hoa (Đội mũ , mặc áo dài đen, đi giày..) Cùng các chức sắc trong làng, xã phụ tế.

Trước khi cúng thầy Mo thấp hương vái ba vái với mong muốn các vị thần thánh ban phúc cho mọi người có được sức khỏe, cuộc sống bình yên, hạnh phúc, làm ăn buôn bán gặp nhiều thuận lợi, phát tài phát lộc.

Thầy Mo xin âm dương bằng hai thanh gỗ được đẽo một mặt phẳng một mặt tròn, khi úp vào nhau tạo thành một đoạn gỗ dài 20 cm. Nơi xin âm dương ở chính giữa bàn thờ, khi khấn thầy Mo dùng tay phải cầm hai thanh gỗ cúi xuống, thả xuống đất. Sau đó tung lên sáu lần, nếu được hai lần sắp hai lần ngửa là thần linh đồng ý phù hộ cho nhân dân cuộc sống no đủ trong năm. Sau phần lễ này thầy Mo gõ tiếng trống báo hiệu giục già mọi người dân trong vùng cùng nhau mang đồ lễ gia đình đã chuẩn bị cúng ở đây. Nghe tiếng trống báo hiệu, các chủ gia đình lần lượt mang mâm lễ cúng ra, lúc này thầy Mo cùng già làng có uy tín đã chờ sẵn ở lán hướng dẫn các gia đình đặt mâm vào bàn thờ.

Đội múa sư tử của người Hoa ở khu vực chợ Háng Cáo trong thời gian này vẫn tiếp tục biểu diễn và đi đến mọi gia đình trong khu vực. Sư tử là con vật thể hiện cho sức mạnh của tự nhiên, sư tử thể hiện cho sự khéo léo tài nghệ phi thường dũng cảm. Với quan niệm sư tử đến nhà để chúc phúc và xua đuổi tà ma, điềm dữ cho mọi người. Cho nên, khi có đội sư tử vào nhà mình biểu diễn gia chủ tiếp rất chu đáo bằng cách đốt pháo ăn mừng, mời rượu và phong bao lì-xì cho các thành viên đội sư tử. Các nghi thức cúng lễ, múa sư tử tại khu chợ và chúc phúc cho nhau diễn ra liên tục đến hết ngày 20 tháng giêng thì người ta mới rước các pho tượng về miếu cũ. Người dân trong xã ra về để chuẩn bị cho đến ngày hội chính của lễ hội Báo Slao (ngày 21 tháng giêng).

Chúng ta thấy mở đầu lễ hội này là nghi thức cúng lễ thổ địa sơn thần và các vị thần nông về dự lễ hội và phù trợ cho nhân dân mạnh khỏe, mùa màng bội thu. Như vậy là ở lễ hội này có cả yếu tố của lễ hội Lồng Tồng. Đây là một lễ hội đặc trưng văn hoá của cư dân Tày, Nùng miền núi phía Bắc làm nông

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn

ng nghiệp trồng lúa nước quá trình sản xuất nông nghiệp của họ bị lệ thuộc vào tự nhiên rất nhiều, họ hoàn toàn không chủ động được trong quá trình sản xuất của mình. Vì vậy từ lúc gieo hạt xuống ruộng nương đồng bào chỉ biết trông chờ vào lực lượng siêu nhiên. Để tăng thêm niềm tin cho sự trông chờ đó, họ đã tìm cách tác động, cầu xin các lực lượng thánh thần ma quỷ giúp đỡ. Từ đó sinh ra các lễ hội và tín ngưỡng dân gian về cầu thần linh trời đất phù hộ cho mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu.

Trong nghi thức cầu mùa ở xã Quốc Khánh, các đồ thờ cúng được chuẩn bị chu đáo gồm một mâm cỗ tam sinh, một thủ lợn, gà trống, vịt, rượu, hương hoa, và cả hai mâm xôi, bánh, đồ mã...đặt ở vị trí làm lễ trong bãi hội Kéo Léch. Thầy Mo của bản sẽ thay mặt dân làng khấn thần linh, thành hoàng, thổ địa. Lời khấn cầu thể hiện nghi lễ tâm linh, tập trung vào các yếu tố báo cáo, tạ ơn thành Hoàng, thần Nông đã cho họ một vụ mùa bội thu và xin dâng cúng những thành quả từ sản phẩm nông nghiệp đã làm ra, đồng thời phù hộ một năm mới làm ăn tốt hơn. Bài khấn có đoạn: “...*Khấn cho trời nắng hạn lui đi, cho cây mưa tụ về, đôn nước đầy đồng thấp, tràn đồng cao, lúa lên bờ trên, lúa ngập bờ dưới, lúa tốt hơn năm ngoái, lúa nhiều hơn năm kia, lúa chắc hạt nặng gánh gầy đòn, lúa chật ba gian nhà, lúa đầy trên nhà bếp, lúa tẻ ăn không hết, lúa nếp ăn chán chê...*”

2.2.2. Các trò diễn, trò chơi

Lễ hội Báo Slao được tổ chức vào ngày 21/1, cũng chính nhờ điều này nên người dân trong vùng còn gọi là hội “*Nhì ất, bươn chiêng*”- tiếng Tày, Nùng là hội 21/1. Còn tên gọi Báo Slao là do hội này là dịp để các chàng trai (Báo) và các cô gái (Slao) gặp gỡ nhau trao đổi tâm tư, tình cảm, tình yêu và cùng nhau diễn xướng những làn điệu *Sli, lượn, ví* ... để rồi có những đôi kết duyên tình yêu đôi lứa hoặc làm vui đi những nhọc nhằn của cuộc sống thường nhật.

Hội Báo Slao chính thức được tổ chức vào sáng 21/1 tại địa điểm một khu đất rộng khoảng hơn 5000m² bên phải đèo Kéo-Léch với sự tụ hội đông đủ của nhân dân các dân tộc trong, ngoài vùng trong những bộ trang phục truyền thống như: áo chàm xanh, đen của người Tày, Nùng hoặc bộ váy áo thêu những màu

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

tươi đỏ của các cô gái Dao, Hoa...

Lễ hội Báo Slao có các hình thức hát giao duyên, đối đáp *Sli, lượn*, hát ví, các trò chơi dân gian mang tính chất phồn thực, gợi ý, cầu mong những điều tốt lành đến với mình trong cuộc sống. Đó là các trò tung còn, múa sư tử, kéo co, đi cà kheo, chơi cờ người...

* *Hát giao duyên đối đáp (sli, lượn, ví)*

Là các thể loại dân ca, diễn xướng văn nghệ của nam, nữ người dân tộc Tày, Nùng, Kinh địa phương, đây có lẽ là những nội dung chính đặc sắc, hấp dẫn nhất và làm nên đặc trưng văn hoá, nhân văn trong lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh, Tràng Định. Các chàng trai, cô gái (*Báo, Slao*) ngày đêm mong mỏi đến dịp lễ hội Báo Slao để hát *Sli, lượn*, gặp gỡ và giao duyên với nhau. Những người già trong các bản nhân dịp này cũng đi hội gặp lại bạn bè xưa cũ để hát hoặc đến đây để nghe hát, dạy hát cho lớp con cháu. Các hình thức hát xướng này đã diễn ra từ tối ngày 20/1 nhưng có lẽ tập trung nhất là trong ngày chính hội – ngày 21/1 tại khu đồi Kéo Lếch.

... *Hội xuân văn nấy thông Báo Slao, ké ón tò chùa pây liểu tông...*

(... *Hội xuân năm nay hội trai gái...già trẻ rủ nhau cùng đi hội...*)

Hát *sli*, trong lễ hội Báo Slao là hát theo lối văn vần theo thể thơ thất ngôn, tuy là ứng khẩu nhưng nghệ thuật ngôn từ được trau chuốt, nội dung phong phú, thỉnh thoảng có xen kẽ tiếng Hán và tiếng Việt. Những bài *Sli, lượn* cổ được đồng bào ghi chép bằng chữ nôm Tày, Qua các bài *Sli, lượn* người nghe có thể hiểu được những tình cảm cao đẹp và thơ mộng với những ước mơ, tâm tình của người miền núi phóng khoáng và chân thực được gửi gắm qua tình cảm đôi lứa. Đồng thời nó cũng miêu tả những mối tình say đắm, vượt qua nhiều khó khăn, trắc trở để đạt được mục đích.

Hát *sli* của cộng đồng người Nùng trong lễ hội Báo Slao, mỗi bên bạn hát thường có hai người cùng hát, một người hát giọng cao, một người hát giọng thấp như hát bè. Sau cuộc hát, họ thường tách thành từng đôi để tâm sự, tìm hiểu nhau ở chỗ vắng nếu hai bên hát đều thuận lòng nhau. Họ tâm tình rất tự nhiên nhưng không sàm sỡ và cũng ít khi để xảy ra nhưng điều không hay.

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

“Khi ánh mặt trời lặn xuống dãy núi Háng Cáo thì cũng là lúc bên những lùm hoa sim, hoa mua từng nhóm trai làng khoẻ mạnh đi tìm những cô gái bản tuổi trắng tròn áo cánh bốn thân, năm thân, thắt dây lưng, khăn đội đầu. Đêm xuống, tiếng *Sli* cất lên từ một góc đồi, tiếng *lượn* cất lên từ ngọn núi ... rồi ánh đèn pin toả sáng nhấp nháy tứ phía. Chỉ khi câu hát “ung nhau” thì từng đôi mới tách nhau ra khỏi chúng bạn rồi mất hút vào những khoảng mênh mông đồi núi.

Một đám trai cất tiếng *Sli* “*Đêm đã xuống khuya rồi, người thương ơi có ung nhau thì cho xem mặt?*”. Bên kia đáp: “*Có mặt trời hạt mới nảy mầm, có ngọn lửa gạo mới thành cơm*”. Nghe thấy vậy, từng chàng trai tiến tới cô gái mà ban sáng “định vị” trước, một tay cầm đèn pin rọi vào mặt cô gái thấy đúng đôi tượng thì tay còn lại đưa cho cô gái một vật kỷ niệm, có thể là một cái Còm lót (cái giỏ nhỏ đan bằng tre rất cầu kỳ được trang trí hoa văn hoạ tiết dùng để đựng chỉ thêu, đồ dùng cá nhân), hoặc cái khăn tay thêu hình đôi chim. Sau đó từng đôi tản ra đi về góc núi. Từ đỉnh núi Háng Cáo nhìn xuống, ánh đèn của các đôi trai gái như những ngôi sao miềm biên ả cũng nhấp nháy chia vui trong đêm hội *Thông Báo Slao*. Trên sườn đồi, gái bản đang sửa tóc, soi gương bằng ánh đèn pin. Càng về đêm tiếng hát càng say mê, nồng thắm. Tiếng hát quện vào nhau trong không gian. Chợt hát như gần nhau hơn, chật ních những tâm tình.”(vietbao.com.vn)

Đến với lễ hội *Báo Slao* không chỉ được nghe những làn điệu *sli*, *lượn* mượt mà, tởnh cảm của những đôi trai gái, mà còn được hoà mình vào không khí vui tươi của ngày hội, được hò *Sli*, *Lượn*, được đón tiếp chân tởnh:

*“Chài ơi pây hội bươn chiêng. Vần tèo vần hội, tèo hội. Vui lai ...
Anh ơi, đi phiên chợ mùa xuân. Ngày tiếp ngày, chợ tiếp chợ. Vui lắm*

Diễn xướng trong lễ hội Báo Slao gồm những thể loại hát Sli như sau:

* *Sli nả máu (sli mới gặp)*: Khi hai bên nam nữ mới gặp nhau, nhìn thấy hình tượng gì đó bên cạnh là họ có thể mượn hình ảnh đó ví von hoặc thăm hỏi nhau, chúc tụng nhau, đây là những lời hát mang tính chất để làm quen, tìm hiểu nhau lúc ban đầu. Ví dụ như:

Người con trai hát:

*Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn*

*... Gặp em gái nhỏ da trắng phau,
Khuôn mặt trái xoan, làn môi mỏng
Ngón tay thuôn nhỏ tựa lá tre,
Chân tay mềm mại như lá vầu.
Lông mày dài như đôi lá liễu,
Tương mạo giống như con gái nhà quan.
Anh muốn mở miệng làm quen với.
Nhưng sợ không xứng phận danh nàng...*

Người con gái đáp:

*...Lá tre cũng giống với lá vầu,
Em đây cũng muốn hỏi thăm anh.
Từ tâm lòng em muốn nói vài điều,
Biết mặt nhau rồi thì tâm sự.
Từ nhỏ ăn ở cùng cha mẹ,
Phận em cũng giống phận anh thôi...*

* *Sli bióc (sli hoa)*: hát khi 2 người đã quen và cảm thấy đã hợp và họ
nhấn nhủ nhau:

Người con gái hát:

*... Hoa quý đẹp tuyệt trên núi cao,
Gió đưa hương thơm xuống dưới này.
Anh có lòng hái cho một cành nhé,
Để em mang về treo trước cửa.
Ngày đêm ra vào tựa nhìn thấy,
Như nhìn thấy bóng dáng của anh...*

**Sli chao (sli khi hai người gặp và yêu nhau)*

Người con gái hát:

*... Hai người mình nặng lòng yêu nhau,
Sli với anh quên cả ăn trưa, tối.
Đã ba, năm bữa không ăn uống,
Nước da đã vàng như lá khô.*

*Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn*

*Lời thơ trao gửi để lấy nhau,
Để được cùng nhau chung một nhà...*

**Sli Kết (Sli khi hai người đã gặp và chia tay nhau).*

Người con trai hát:

*...Kết bạn, chia tay đi bốn phương,
Cùng nhau chia tay về nhà mình.
Em về còn có bạn đến chơi,
Anh về chỉ biết ở trong nhà.
Ngày đêm tựa cửa nhớ đến em,
Lâu lâu hôn anh bay thăm em.
Hôn anh đi với em ăn ở,
Giống như đã ở cùng chung một nhà.
Thương em nhiều lắm em gái ơi,
Ngày nào mình mới được chung nơi...*

Người con gái đáp:

*...Anh cứ nói lời ngọt yêu thương,
Bây giờ ta cùng nhau chia cách.
Lại muốn cùng nhau chung một nhà,
Người thì đã kết, hôn chưa kết.
Hôn em vẫn ở, người đã về,
Hôn em đi với anh ăn ở....*

Lượn là hình thức diễn xướng âm nhạc của người Tày, theo thể thơ thất ngôn, từng khổ bốn câu và được hát cả theo lối văn vần, văn xuôi. Họ chuyên dùng những câu bóng gió, nghe man mác có lúc buồn ngủi, thỏ thẻ như tâm sự, cũng có lúc lại sâu lắng với nỗi buồn, nhưng lại có lúc tràn đầy vui tươi, hạnh phúc. Cho nên khi hát lượn làm cho các đôi trai gái quấn quýt nhau không muốn rời. Trong dịp lễ hội, khách thường nghỉ lại bản làng. Lúc này, người của bản thường chủ động đến và mời khách tham gia các cuộc lượn bằng hình thức lượn nài (lượn mời). Trong khi ấy khách có lời đáp lại (lượn khan) và thế là bắt

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

đầu cuộc lượn ứng tác giữa đám chủ nhà và khách (đôi bên ứng tác theo chủ đề đã đặt ra trước). Trong quá trình ứng tác này có thể phản ánh từng cung bậc, sắc thái tình cảm của người con trai với người con gái và ngược lại. Đây là hình thức tái tạo có ý thức không dập khuôn theo những chuẩn mực do văn hoá truyền thống để lại. Do vậy, trong *lượn* đôi đáp của người Tày, phần *lượn Shương* (lượn thương) là phong phú nhất, có nhiều dị bản khác nhau và phần này cuốn hút người nghe nhiều nhất.

Trình tự khi diễn xướng *lượn* gồm các cung đoạn:

Mở đầu:

- Lên giọng với âm chậm tình cảm.

- *Lượn nài* (*lượn mời*): Nội dung lời *lượn* rất phong phú qua các cung *lượn* như ca ngợi lại thì mới chuyển sang *lượn* khan, nhưng thường người khách ít khi đáp lại ngay. Do đó người chủ nhà cứ tiếp tục *lượn* (do người khách còn nghe ngóng, xem đường đi nước bước, bài bản của chủ nhà. Khi không thấy người khách *lượn* trở lại, người chủ nhà *lượn* nài bằng những câu châm chọc, nhỉnh mắng sâu cay. Sau khi thấy chủ nhà hát các câu có nội dung châm biếm, trêu gẹo, mời người khách mới bắt đầu vào cuộc (đáp lại).

Trong *lượn* khan, ngoài tính chất giao duyên, bản thân *lượn* khan còn có nhiều hình thức khác nhau như mời: khan đáp, khan bạn bè, khan chúc bạn, khan ngoài cửa, khan lúc ăn cơm....

- *Lượn dạ* (*lượn chúc mừng*): được tiến hành sau phần *lượn* khan, nội dung mang tính chất chúc tụng, ca ngợi chủ nhà, chủ bản, chúc bản làng và cảnh đẹp quê hương.....

- *Lượn đi đường, Trầu, hoa, Trăng, năm, tháng, các truyện cổ*....

- Phần *lượn* chính: là phần ứng tác tại chỗ nhằm bày tỏ, trao đổi tình cảm với nhau bằng các hình ảnh cây hoa lá, bằng sự so sánh, ví von bao gồm: *Lượn Shương*, *lượn* trông canh, *lượn* buồn, *lượn* nhớ, *lượn* hết lòng yêu nhau, *lượn* kết duyên khác bản, *lượn* đi chơi chợ....

Ví dụ: một vài câu *lượn Shương*:

... Ngỏ lời với bạn cùng chào xuân,

**Lễ hội Bào Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

Có phải là duyên ta đã kết xuân.

Có phải duyên ta còn xuân sắc,

Cùng nhau chơi hội vui trọn ngày...

Kết thúc: gồm các bài chia tay, hò hẹn gồm *lượn* năm canh chờ mong, *lượn* tám (tổng), giã biệt. Nội dung chủ yếu là nhắn nhủ, hò hẹn và giã từ, thể hiện tình cảm quyến luyến giữa đôi bên và hò hẹn gặp nhau trong những cuộc hát *lượn* trong mùa lễ hội tới.

Ví dụ:

... Gửi lời nói với bạn xa xôi,

Đến giờ phút này phải chia phôi.

Anh em xa nhau thì nhớ ít,

Bạn tình xa nhau nhớ không nguôi...

Hát ví là loại hình dân ca phổ biến ở vùng đồng bằng và trung du Bắc Bộ của người Việt. *Hát ví* xuất hiện ở lễ hội *Bào Slao* của cộng đồng người Tày, Nùng vùng Quốc Khánh, Tràng Định, cũng như cộng đồng người Tày, Nùng ở các huyện khác như: Bắc Sơn, Bình Gia, Chi Lăng... Nếu như hát *Sli*, *lượn* thể hiện thể thơ Đường thất ngôn, thì hát ví chủ yếu dùng thể thơ lục bát. Với thể thơ này, lối gieo vần bằng nhịp điệu uyển chuyển, diễn đạt mọi sắc thái của tình cảm, tình yêu đôi lứa, đến tình yêu quê hương, làng xóm. Gọi là hát ví có lẽ do loại hình dân ca này thường dùng hình ảnh so sánh, ví von. Do quá trình giao lưu văn hoá giữa người Việt và người Tày, Nùng, hình thức văn hoá truyền thống này của người Việt đã được cộng đồng người Tày, Nùng tiếp nhận và phát triển thành một loại hình văn hoá, dân ca có nét riêng của vùng miền (sự tiếp biến trong văn hoá). Chẳng hạn với người Việt lời của các bài hát ví là lời Việt nhưng khi đến lời của người Tày, Nùng họ đã đặt cả lời Tày, gọi là ví *lượn*. Đôi khi người địa phương còn sáng tác từ hát ví theo thể thơ thất ngôn (Trường thiên Thất ngôn). Đặc điểm chung của hát ví là ít khi, hoặc không hát với người trong làng mà chủ yếu hát với người làng khác, vùng khác ở trong lễ hội, trên đường đi chợ đi nương... Hát ví ở lễ hội *Bào Slao*, xã Quốc Khánh có nhiều nội dung phản ánh những lĩnh vực trong đời sống xã hội như: giao tiếp, ứng xử, đạo

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

đức, triết lý... Nhưng nổi trội nhất vẫn là thể loại hát ví giao duyên, bằng lời ví von, ẩn dụ, các bài hát ví là chiếc cầu nối tình cảm của trai gái đương xuân thì, đi dự hội ngày xuân với những ước mong cháy bỏng của tình yêu đôi lứa như lời bài hát sau:

*... Ước gì ta biến nên tằm,
Ta ăn một lá, ta nằm một nong.
Ước gì chung sống một đời,
Yêu nhau đá nát, vàng phai sẽ lia...*

Hát *sli, lượn*, ví là trò diễn xướng văn nghệ dân gian không thể thiếu được trong ngày lễ hội Báo Slao của những đôi trai gái trong thôn bản đến với lễ hội, tìm hiểu giao duyên với nhau. Quan niệm của đồng bào trong ngày hội nhất thiết phải có trò này, và khi có càng nhiều người tham gia thì lễ hội càng vui, càng thành công, như vậy năm đó dân làng mới làm ăn phát đạt. Thông qua trò hát này nhiều đôi trai gái đã nên vợ chồng, hoặc nhiều người đã kết nghĩa thành những người bạn thân thiết. Đây cũng là trò chơi được diễn ra trong thời gian dài nhất của lễ hội Báo Slao, các đôi nam nữ có thể hát từ tối hôm 20 tháng giêng, đến cả ngày hôm sau là ngày hội chính, đến khi chia tay bạn hát ra về, tiếng *sli, lượn*, ví già bạn còn vẫn tiếp tục vang mãi treo bước chân trên những nẻo đường dẫn về các thôn bản của mình. Các hình thức hát đối đáp, giao duyên trong lễ hội Báo Slao đã tạo điều kiện để gắn kết tình cảm, tinh thần đoàn kết cộng đồng, cộng cảm dân cư, làng xã thêm mật thiết, keo sơn. Đây là một nét đẹp văn hoá truyền thống cần được gìn giữ và phát huy.

** Trò múa sư tử*

Trong lễ hội, có hai loại sư tử tham gia biểu diễn góp vui. Đó là đội sư tử (Kỳ lân) của cộng đồng người Hoa ở khu chợ Long Thịnh và các đội sư tử mèo, báo đông, khỉ.. của người Tày, Nùng xã Quốc Khánh và các xã lân cận khác (Hùng Sơn, Đại Đồng...).

Múa sư tử từ lâu đã trở thành nét sinh hoạt văn hoá đặc sắc trong thôn bản Tày, Nùng hoặc của người Hoa ở Lạng Sơn và thường chỉ diễn ra trong những ngày lễ cổ truyền, các lễ hội Lồng Tồng, các ngày tết tháng giêng âm lịch. Múa

**Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Trảng Định - Lạng Sơn**

su tử ở Lạng Sơn là biểu tượng cho sức mạnh thượng võ của các dân tộc miền núi của mong ước điều thiện thắng cái ác, là khát vọng chế ngự, làm chủ thiên nhiên, xác định cuộc sống tự do, hoà thuận, bác ái và là biểu tượng văn hoá, trung tâm trong ngày tết cổ truyền , lễ hội dân gian Xứ Lạng.

Xã Quốc Khánh trước đây có ba đội múa su tử, một đội của người Hoa (Long Thịnh), 2 đội người Tày Nùng (Nà Nura, Pha Siết). Một đội su tử thường có tám đến mười hai người với các bộ phận sử dụng bộ gõ (trống, chiêng, thanh la...) đầu su tử, đầu báo đông và bộ võ...Trong đội có đội trưởng hoặc thầy dạy, người này là võ sư có võ nghệ cao cường nhất, có nhiệm vụ dạy võ nghệ và kỹ thuật múa su tử cho đội của mình. Trong đội su tử của xã Quốc Khánh gồm một đầu su tử, hai đầu mặt nạ khi, một đầu báo đông (đười ươi), một sư phụ, một người đánh trống, hai người đánh thanh la, hai người cầm gậy, một cầm đoản đao, người còn lại cầm đinh ba chạc.

Đầu su tử được làm bằng giấy dán trên một khuôn đúc bằng đất có hình thù kỳ quái được trang trí bằng sơn đỏ, đen, tím, vàng, xanh trông rất hung dữ. Đầu su tử cấu tạo hình tròn, có đường kính 50cm, có mắt, mũi, miệng, lông mày, sừng, lưỡi...Phía trong đầu buộc hai thanh ngang để trong cầm múa. Đầu su tử được khâu một miếng vải dài từ 6 – 8m khổ rộng 1m. Từ đầu đến thân su tử được mang 3 mảnh vải khổ 1m được sắp xếp theo các màu khác nhau và được hình thành 3, 4 màu khác nhau. Qua màu sắc có thể biết su tử già (cao thủ – có nhiều màu và tua ngũ sắc), su tử trẻ (cấp thấp). Khi múa người ta chụp đầu su tử lên và quần đuôi quanh người. Đồng bào gọi su tử này là su tử mèo...Su tử múa theo nhịp, phách của bộ gõ gồm trống, chiêng, thanh la...Đi liền với su tử có một con báo đông (đười ươi) cũng được làm bằng giấy dán , vẽ hình hài rất kinh dị, có nơi còn có một con su tử con, báo con.

Các đội su tử tổ chức tập luyện trước thời gian lễ hội diễn ra một tháng với các bài võ thuật tay không, khi vờn đười ươi, su tử vờn nhau...thể hiện những kỹ thuật, động tác võ thuật khéo léo đẹp mắt.

Nếu như ở nghi thức tế lễ trong miếu hoặc ngoài bãi được các đối tượng là người già có tuổi, chức sắc quan tâm, thì múa su tử lại thu hút giới trẻ hưởng

**Lễ hội Bào Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

ứng cổ, vũ. Đây có thể là tiết mục nhộn nhịp, gây sự chú ý nhiều nhất trong lễ hội bởi trò múa sư tử vẫn là hình thức biểu diễn kết hợp nhiều môn nghệ thuật dân gian, vui, lạ mắt. Theo tục lệ ở trong vùng, trong ngày hội đội sư tử nào đến hội trước thì sư tử đó làm chủ hội. Tuy nhiên, ở trong xã Quốc Khánh khi trước lễ hội được tổ chức thì quyền làm chủ hội đương nhiên là thuộc quyền của đội người Tày, Nùng, Hoa trong xã.

Buổi sáng 21/1, sư tử của chủ nhà ra đầu chợ đón các đội sư tử xã bạn về dự và đưa ra miếu Quan Công, miếu thổ địa trong chợ để làm lễ lạy tạ các thần thánh thổ địa, các đội sư tử đứng ngoài sân múa quay vào trong miếu. Đội nhạc gõ đứng ở phía sau cùng đông đảo nhân dân. Tiết tấu chiêng, trống, thanh la, chũm chọe... được quy định thống nhất theo nhịp điệu múa của sư tử chủ nhà, do đội trưởng chủ nhà điều khiển.

Khi sư tử múa chào thần thánh trong nhóm theo nhịp nhạc gõ, tất cả những người cầm đầu sư tử giơ cao lên, dùng tay xoay tròn, đầu lúc nghiêng phải, lúc nghiêng trái, lúc cúi xuống, trông tựa màn đồng diễn với đủ các màu đỏ, xanh, tím, vàng, đen trông rất đẹp mắt, màn múa chào thần thánh kéo dài 30 phút.

Khi vào hội, các sư tử bắt đầu múa chung để người xem thưởng thức sự tài giỏi khéo léo của mình trong các động tác kỹ thuật. Đây là lúc hấp dẫn nhất. Tất cả các con sư tử đều cố gắng biểu diễn, con múa cao, con múa thấp đôi khi còn vờn lẫn nhau, các động tác múa nhẹ nhàng nhưng dứt khoát, có lúc khoan thai dịu dàng, nhưng cũng có lúc dồn dập, mạnh mẽ theo tiếng nhạc... Khi vào cuộc người múa sư tử dẻo có thể luôn thay nhau để duy trì không khí nhộn nhịp và sức dẻo dai của mình đến tận cuối hội.

Màn tiếp theo là múa *báo đông (đười ươi)*. Khi đội sư tử múa được một thời gian thì báo đông ra múa và làm các trò vui. Mỗi đội sư tử có một con báo đông do một người thể hiện. Báo đông làm các động tác múa vui với sư tử, có khi chọc ghẹo sư tử bị sư tử đuổi ngã lăn quay ra đất, gây nên những trận cười sáng khoái cho người xem.

Tiếp đến là trò *múa vui của khi*, xuất hiện khi báo đông ra biểu diễn được một thời gian. Mỗi đội có hai con khi do người đóng. Các trò của khi do báo

**Lễ hội Bào Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

đông chỉ huy. Đầu tiên họ đeo mặt nạ khi và ra sân, tập các động tác đi do báo đông dạy, đi lắc lư toàn thân, chân đi chênh choáng siêu vẹo, lúc quay sang trái, lúc sang phải, vung tay... Khi con khi tập đi và tập các động tác múa thì toàn bộ chiêng trống, thanh la phải gõ nhịp xuống bằng các tiết tấu riêng.

Khi các động tác của khi đã thành thạo, báo đông dẫn khi đi múa vui với sư tử, báo đông bắt khi phải múa đủ trò như: nhảy lộn, nhảy múa tượng trưng, cồng báo đông... Những động tác của khi và báo đông làm cho mọi người cười vui vẻ, gây không khí tung bừng náo nhiệt.

Tiếp theo là *múa tay không và mỳa binh khí*. Khoảng 5 – 6 thành viên trong đội sư tử biểu diễn với các động tác múa võ tay không. Đầu tiên họ làm các động tác chào, tất cả đứng lên trước ba bước, dạng chân xuống tấn, hai tay giơ ra phía trước, khuỷu tay khép vào 2 bên sườn theo thế trung bình tấn. Khi có tiếng nhạc gõ vang lên thì các động tác võ bắt đầu được tung ra. Bằng các động tác di chuyển, tung đòn dứt khoát mắt quắc lên, mỗi động tác đấm, đá kèm theo tiếng hét, làm cho người xem phải thán phục, ngợi khen.

Bài múa gậy do khoảng 2 – 3 người trong đội sư tử biểu diễn. Đầu tiên là múa hai người, rồi 4 – 8 người tùy theo số các đội tham dự tiếng gậy va vào nhau kêu chan chát, làm cho người xem phải hoa mắt. Trò múa gậy thể hiện bản lĩnh quả cảm, nhanh tay, nhanh mắt, các động tác linh hoạt, chính xác đảm bảo đều đẹp, an toàn.

Múa đình 3 chạc, người múa hai tay cầm đình ba chạc múa bằng các động tác quay tròn hoặc nhào lộn tạo thế tiến thoái, phòng thủ hoặc tấn công, các động tác nhanh nhẹn, điêu luyện đẹp mắt làm cho người xem cảm phục.

Ngoài ra trong khi múa sư tử các thành viên còn có trò nhảy qua bàn. Ban tổ chức đặt một cái bàn vuông bốn góc, cao 1.2m, rộng 1m và kê thật chắc chắn. Khi chơi họ tung người lên bàn, hai tay chống xuống bàn, toàn thân lẳng qua trên mặt bàn tạo thế song song với mặt bàn và nhảy qua bên kia bàn rơi xuống nhẹ nhàng. Đây là động tác khỏe tay đều chân và khi thực hiện phải hết sức khéo léo, nếu không sẽ chạm chân vào bàn gây đau đớn cho người trình diễn.

*** Các trò chơi dân gian khác trong lễ hội**

- *Ném còn (thọt còn)*

Đây chính là một trong những trò chơi sôi nổi hấp dẫn và phổ biến nhất trong mọi lễ hội xuân của đồng bào các dân tộc miền núi phía bắc. Đây không chỉ là trò chơi của giải trí đơn thuần mà là một hình thức giao duyên mang màu sắc, nghi lễ, tín ngưỡng phồn thực với ước vọng cầu mong một năm mới no đủ, bội thu mùa màng, trai gái gần gũi, mọi vật sinh sôi nảy nở.

Có một vị trí bằng phẳng, thuận lợi trong lễ hội, người ta cho dựng cây còn là một cây tre hoặc mai thẳng dài (*pông còn*), ngọn được uốn thành hình tròn, đường kính vòng khoảng 50 – 60cm, bên trong có dán giấy trắng mỏng, tâm có vẽ một hình tròn màu đỏ, quả còn làm bằng vải ngũ sắc, có nhiều tua bằng vải màu sắc sặc sỡ và có dây cầm dài khoảng 40 – 60cm, trong quả còn có hạt bông, hạt thóc, ngô, ...

Mở đầu cuộc chơi, thầy Mo cầm quả còn đến cạnh cây còn khấn vái cầu bình yên cho mọi người, làng bản, mùa màng tươi tốt và mọi vật sinh sôi...Sau đó thầy Mo tung quả còn lên cao để mọi người tranh nhau mở màn cho cuộc vui. Đối tượng tham gia ném còn đồng nhất là trai gái để quen nhau và tìm hiểu nhau. Đôi khi họ ném còn không phải chỉ để qua vòng còn mà họ còn ném cho người con trai, con gái mà mình để ý trong hội. Qua cuộc ném còn nhiều đôi trai gái tìm hiểu nhau và nên đôi lứa. Cuộc chơi kéo dài cho đến khi quả còn được ném xuyên qua vòng còn, như thế là đã thành công viên mãn với quan niệm âm dương đã giao hoà, mọi vật sẽ được sinh sôi. Nếu cả buổi mà vòng còn không bị thủng thì cuối buổi thầy Mo phải cầm đá ném cho thủng thì trò chơi, nghi lễ mới hoàn thành. ở một số nơi, khi hoàn thành nghi thức này thì trai gái trong hội mới tung còn giao duyên với nhau.

Phần thưởng cho người ném thủng được vòng còn là một chiếc khăn thêu chiếu hay một quyển sổ tay mang tính chất tượng trưng do ban tổ chức trao tặng.

Sau khi kết thúc trò chơi này, thầy Mo dùng dao rạch quả còn lấy những hạt giống thiêng trong quả còn ban phát cho mọi người trong hội. Theo quan niệm của đồng bào những hạt giống này đã tiếp nhận được những âm dương của trời

**Lễ hội Bào Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

đất, nam, nữ... nên sẽ đâm chồi, nảy lộc cho mùa màng tốt tươi, mọi vật sinh sôi.

- Trò đánh cờ người (tức kỳ)

Về nội dung trò đánh cờ người trong lễ hội Bào Slao xã Quốc Khánh về luật chơi và đồ chuẩn bị như cờ người miền xuôi. Cờ người là tên gọi của cờ tướng gồm 32 quân mỗi bên có 16 quân, chơi cờ người vẫn là luật chơi cờ tướng nhưng quân cờ là người thật, bàn cờ là sân rộng, đủ đường đi nước bước cho 32 người (quân cờ). Mỗi người đóng vai một quân cờ (tướng, sĩ, xe...) những người được chọn làm quân cờ phải là những trai thanh, gái lịch, con cái của những gia đình nề nếp được dân làng quý mến. Số lượng 16 nam, 16 nữ. Trong số này phải phải chọn ra 2 tướng, 1 tướng ông và 1 tướng bà. Hai bên mặc quần áo màu đen, đỏ, trên ngực mỗi người có treo tên quân cờ bằng chữ Hán. Ngoài ra còn có ông tổng cờ (trọng tài) trực tiếp giúp ban giám khảo theo dõi cuộc đấu. Bước vào thi đấu, khi muốn đi quân nào thì gõ 1 trống cờ sẽ di chuyển đến vị trí được xác định. Trong ngày hội, tham gia trò đánh cờ người là những người lớn tuổi, nhất là với những người biết chơi cờ. Họ đến đây nhằm thoả mãn về mặt trí tuệ, thẩm mỹ và giải trí, khán giả của trò chơi này là các thanh niên, nam nữ, họ đến đây chủ yếu để ngắm nhìn bình phẩm về sắc đẹp của các cô gái đang làm cờ, nhất là những nữ tướng (phải là người đẹp nhất). Vì vậy, các cô phải được chọn làm quân cờ đã trang điểm và mặc rất đẹp, người xem bàn tán, trêu ghẹo, bình phẩm, họ cố gắng cho các cô gái xấu hổ, e thẹn hoặc mơn chớn, lẳng lơ để giữ cho người bị rối trí mà thua. Nếu ván cờ thắng người ta sẽ ca ngợi các cô, nếu thua người ta cho rằng một phần là do các cô. Tuy nhiên, điều đó không quan trọng lắm mà điều chủ yếu là thi tài sắc các cô. Cho nên, tất cả các gia đình có con gái sắp đến tuổi lấy chồng coi việc giáo dục và dạy dỗ con cái mình ra sao để được chọn làm nữ tướng hoặc quân cờ là điều rất vinh hạnh.

Tuy nhiên, lễ hội Bào Slao ở Quốc Khánh có năm để giản tiện phần chuẩn bị, người ta không dùng người làm các quân cờ mà họ chỉ dùng các quân cờ bằng bìa gỗ hoặc cốt kích thước 30×50cm, hai mặt dán giấy hình quân cờ, bìa này gắn trên cọc gỗ dài khoảng 1,5m chân cọc được vót nhọn, luật chơi cũng giống như cờ tướng, có trọng tài và 2 vị giúp việc, khi chơi họ đi quân nào

**Lễ hội Bào Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

thì người giúp việc cầm cờ đi đặt vào vị trí đã định.

Phần thưởng cho người thắng cuộc trong trò đánh cờ là tiền mặt, hoặc bao thuốc lá thơm, nhiều ít tùy thuộc vòng loại của trò chơi.

- Trò đánh yến (tích yến)

Trò này thu hút chủ yếu là phụ nữ và trẻ em hoặc trai gái. Họ lấy một quả cầu bằng lạt tre bện lại, có đuôi bằng lông gà, khi chơi dùng tay ném qua ném lại, bên này ném bên kia đỡ, ai đỡ được nhiều không để rơi là thắng. Người chơi chia làm hai phe nam- nữ tìm một bãi đất rộng và đứng cách nhau vài thước. Hai quân vừa tung qua tức yến cho nhau, vừa trêu đùa nói chuyện vui vẻ. Chàng trai nào có ý định với cô gái nào phía bên nữ thì ném quả tức yến về phía cô gái đó. Nếu ưng thuận, cô gái đón lấy và ném trả lại cho chàng trai. Cả hai bên nam nữ cười đùa, tán chuyện, đùa nghịch sôi nổi làm cuộc chơi hào hứng và hấp dẫn.

- Trò đi cà kheo (mạ điếng)

Nhân dân ở vùng miền núi cho biết sau khi gặt mùa, vào mùa đông và mùa xuân trời rét lại mưa phùn, đường miền núi sỏi đá đi lại rất buốt chân. Vì vậy, người ta nghĩ ra cây cà kheo từ chỗ chỉ dùng đi lại, sau này người ta nghĩ ra nhiều sinh hoạt khác xung quanh nó khá thú vị. Trong lễ hội người ta tổ chức thi đi cà kheo đánh đáo, đi cà kheo húc nhau....Trò chơi này có tác dụng rèn luyện ý chí và sự khéo léo của con người. Trò này thu hút nhiều nam thanh niên và trẻ em tham gia.

- Trò kéo co (xẻ thỏi)

Đây là một trò chơi khoẻ, mang tính tập thể cao và tinh thần thượng võ nên rất được hưởng ứng. Người ta dùng dây rừng, dây mây, dây thừng để chơi. Họ đứng làm hai phe, có thể mặc quần áo khác nhau hoặc khác bản, xã khác nhau mà thành. Mỗi bên có 5 – 6 người hoặc hơn tùy do ban tổ chức quy định. Sau khi làm nghi lễ chào thần linh, biểu diễn các động tác kéo tượng trưng bằng các động tác kéo đi kéo lại giữa hai phe thì cuộc thi bắt đầu. Tiếng trống lần thứ nhất vang lên báo hiệu lệnh chuẩn bị, tiếng trống lần hai là vào cuộc. Lúc này người đánh trống đánh liên hồi, thôi thúc các bên ra sức kéo về bên mình, người chỉ huy của đội miêng thì hô, tay phất cờ liên tục để động viên đội mình, hể bên

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

nào bị đối phương kéo dẫm vào vạch ở giữa hoặc tuột tay thì coi như thua cuộc.

- Trò chơi chim (tách nọc)

Đây là một trò dân gian phổ biến, thu hút người có máu me ăn thua về cờ bạc.

Chim chọi ở đây thường là chim hoạ mi, bắt được ở trên rừng và được nuôi dạy kỹ lưỡng. Khi vào hội, người ta sẽ mang chim đi thi đấu. Đầu tiên họ mở cửa lồng chim đối diện nhau. Chim chọi nhìn thấy đối thủ thì xông vào thi đấu, chúng dùng mỏ, cánh, chân đập vào đối phương, con nào không chịu được bỏ chạy thì coi như thua cuộc.

Phần thưởng của trò chơi chọi chim xưa kia thường là tiền do ban tổ chức trao tặng hoặc do các đội cược nhau.

- Thi bắn nỏ

Là cư dân miền núi biên giới nên việc tập luyện võ nghệ, sử dụng khí giới để bảo vệ bản, đi săn thú... rất được đồng bào coi trọng. Cung nỏ trở thành một loại vũ khí không thể thiếu được trong đời sống hằng ngày của đồng bào. Họ chuẩn bị cung tên, nỏ và thường xuyên tập luyện, rèn luyện kỹ năng bắn nỏ của mình.

Trong lễ hội người ta thường tổ chức thi bắn nỏ, để thi diễn tài thiện xạ cả các xạ thủ đến dự hội. Ban tổ chức cắm hình nộm cách vị trí bắn từ 30m đến 35m và lần lượt gọi từng người vào bắn, mỗi người chỉ được bắn 3 mũi tên, mũi nào bắn được vào hình nộm thì được thưởng. Trò bắn nỏ thể hiện tinh thần thượng võ, tài nghệ của người dân nơi biên giới và được đồng bào đón nhận và cổ vũ rất đông trong lễ hội.

- Đi xe đạp đốt pháo

Đây là trò chơi xuất hiện ở lễ hội có lẽ từ thời Pháp thuộc và được một số trẻ em và thanh niên ở khu phố Long Thịnh tham gia và đưa vào thi đấu trong lễ hội.

Trong lễ hội ban tổ chức kẻ một đoạn đường rộng khoảng 15 – 20cm, dài 15 – 20m (vẽ thẳng hoặc tròn) treo một quả pháo cách mặt đất 2 -5m, người chơi

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Tràng Định - Lạng Sơn

sẽ ngồi xe đạp, một tay cầm lái, một tay cầm que hương hoặc điều thuốc lá đang cháy, đạp chậm trên đường vạch đã kẻ sẵn đến gần quả pháo thì đốt đi hết một vòng mà không đốt được quả pháo sẽ bị loại.

Trò đi xe đạp đốt pháo này cũng rèn luyện kỹ năng khéo léo của người chơi. Tuy nhiên, trong lễ hội Báo Slao trò chơi này đã không được khôi phục lại do không phù hợp với chủ trương của nhà nước về việc cấm đốt pháo nổ.

Lễ hội là một hình thức sinh hoạt văn hoá nghệ thuật, thể tổng hợp của một cộng đồng người trên một môi trường văn hoá tự nhiên thích hợp. Lễ hội gắn liền với đời sống và bản sắc văn hoá của các dân tộc Việt Nam. Sự tồn tại xen kẽ đã dẫn tới sự tiếp xúc và hoà nhập giữa các dân tộc cùng sống trên một mảnh đất, một lãnh thổ, một quốc gia. Trong bối cảnh đó, các dân tộc sống kề nhau đã tiếp thu nhiều phong tục tập quán của nhau, ngày hội hàng năm trở thành ngày hội chung của nhân dân các dân tộc quanh vùng chứ không riêng gì của dân tộc này hay dân tộc khác.

2.3. Những biến đổi của lễ hội hiện nay

Từ sau những năm 1960, lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh diễn ra trong tình trạng tự phát, do nhân dân trong xã tự tổ chức, có năm bị gián đoạn. Đến năm 2005 bằng nỗ lực bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá truyền thống quê hương. Các cấp, các ngành trong xã, huyện đã khôi phục lại lễ hội này, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá tinh thần, lành mạnh cho nhân dân địa phương. Từ đó đến nay, xã tổ chức được lễ hội thường xuyên hàng năm, từ năm 2005 .

Về cơ bản lễ hội Báo Slao được phục hồi theo các nội dung phân hội đã diễn ra từ những năm 60 trở về trước. Tuy nhiên phần lễ, vào ngày 20/1 tại khu chợ Long Thịnh do miếu cũ đã bị phế tích, cộng đồng người Hoa đã bị ly tán nhiều, các nghi thức tế lễ đã bị mai một cho nên phần lễ đã được đơn giản hơn, lễ hội Báo Slao chủ yếu tập trung vào 21/1 với nội dung, nghi thức cầu mùa và các trò chơi dân gian truyền thống được tổ chức tại địa điểm cũ: đồi Kéo Lếch.

Về công tác chuẩn bị cho lễ hội: được tiến hành từ trước tết khoảng 1 – 2 tháng và có sự chỉ đạo, tham gia của các cơ quan, ban ngành từ huyện đến xã về công tác tổ chức, hậu cần, lễ tân, văn nghệ....Ban tổ chức lễ hội được thành lập

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

do quyết định của UBND xã Quốc Khánh, có sự hướng dẫn và chỉ đạo của phòng Văn hoá - thông tin và thể thao huyện Tràng Định, phần nghi thức tế lễ ngoài bãi hội được giao cho hội cao tuổi phụ trách, người thực hiện nghi thức tế lễ là một thầy Mo hoặc thầy Tào có uy tín trong xã. Việc chuẩn bị cho lễ hội rất chu đáo, công phu gồm chuẩn bị đồ lễ, vàng mã, bàn thờ, địa điểm sân bãi, trò chơi... các quy định đối với người thực hiện nghi thức tế lễ được thực hiện nghiêm ngặt.

Các trò chơi, tùy theo tính chất đối tượng tham gia và ban tổ chức phân công cho các đoàn thể, hội phụ trách như: trò múa Kỳ Lân (sư tử) do văn hoá xã phụ trách, trò thi bắn nỏ do đoàn thanh niên xã phụ trách, trò bịt mắt đâm lê do hội cựu chiến binh tổ chức, trò kéo co, ném còn do hội phụ nữ xã phụ trách, kinh phí tổ chức và trao giải thưởng cho các trò chơi được lấy từ nguồn phí tổ chức lễ hội (từ hai nguồn chính: do UBND xã Quốc Khánh cân đối từ nguồn ngân sách ra và do nhân dân đóng góp thêm.)

Lễ hội *Báo Slao* mới được khôi phục. Hiện nay có lẽ do nghi thức tế lễ ở miếu Quan Công, chợ Long Thịnh không còn nên nghi thức tế lễ thần linh, thổ địa, Sơn thần thuộc nội dung cầu mùa (Lồng Tồng) ở địa điểm bãi hội đã được chú trọng có dấu ấn đậm nét.

Theo Ông Vũ Tiến Đạt phó chủ tịch xã đã cho biết: lễ hội năm 2005, ban tổ chức đã mời ông thầy Mo người Nùng là Đàm Chi Phù, sinh năm 1926 thực hiện nghi thức tế. Tuy nhiên đến năm 2006 do ông này tuổi cao sức yếu cho nên trọng trách thực hiện nghi thức tế lễ đã được giao cho Thầy Tào là ông Vương Văn Mái sinh năm 1971 ở thôn Nà Cọn, Ông là một thầy Tào có nghề gia truyền, có uy tín trong vùng. Điều lạ là ông này hành nghề khi vừa qua một trận ốm thập tử nhất sinh. Mặc dù trước đó ông cũng chưa được truyền dạy gì về nghề nghiệp, nhưng lúc khỏi ông lại có khả năng đọc viết được chữ Hán trong các bài cúng lễ của thầy Tào (dạng chữ Nôm Nùng) và biết thực hiện các nghi lễ cúng khác. Từ đó đến nay cũng là người giữ trọng trách thực hiện nghi thức tế lễ trong lễ hội Báo Slao.

Các lễ vật cho lễ tế cầu mùa ở lễ hội *Báo Slao* được chuẩn bị sắp đặt như

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn

sau: có ba mâm lễ vật, mâm chính gồm một thủ lợn đặt ở giữa, hai bên là hai con gà trống, mái, một bát com, một thìa muối, 3 chén rượu và hương hoa, 2 mâm lễ bên cạnh đặt đồ chay, bánh trái, hoa quả và tiền mã, bát hương, chén rượu....Thầy cúng đã trai giới sạch sẽ từ một thời gian trước lễ hội, mặc quần áo cúng, tay cầm kiếm hộ thân, tẩu mã, thanh tre và dụng cụ để xin âm dương trước bàn thờ để làm lễ.

Thời gian làm lễ kéo dài khoảng 3h, từ 7h – 10h sáng. Đầu tiên ông thầy cúng các bài khấn mời tổ tiên, mời thổ công, thổ địa... Khi khấn xong các đồ lễ mặn : thủ lợn, gà, được đem đi luộc chín, sau đó lại được đem lên bàn thờ dâng cúng các thần hương. Thầy cúng làm lễ, xin âm dương, mời thần phật xuống thụ lễ ở trần gian lễ hội, sau đó con cháu người đi dự hội mới được hưởng lộc thần.

Phần trò chơi trong lễ hội *Báo Slao* như múa kỳ lân gồm: 1 đội sư tử trong xã và 1 đội sư tử mời của xã Hùng Sơn hoặc Đại Đồng, các trò thi bắn nỏ, kéo co, ném còn, đi cà kheo vẫn được duy trì tổ chức và thu hút đông đảo người tham gia.

Trò diễn xướng *Sli, lượn* về cốt lõi vẫn giữ nguyên được truyền thống của dân ca từng dân tộc. Nhưng dưới ảnh hưởng, tác động của nền thị trường thị hiếu của xã hội mới, phương thức diễn xướng nên dùng lời ca, tâm lý biểu diễn của nghệ nhân, trai gái đã ít nhiều có sự thay đổi, đối tượng tham gia hát *Sli* trong hội chủ yếu là người Nùng (thành phần dân tộc đông nhất trong xã), còn tham gia hát *lượn* thì quy tập những người dân tộc Tày từ các xã trong vùng lòng chảo Thất Khê: Đại Đồng, Tri Phương, Chi Lăng...

Hình thức dân ca hát ví đã ít xuất hiện trong lễ hội ngày nay do ít người biết diễn xướng loại hình dân ca này.

2.4. Kết Luận

Như vậy, lễ hội *Báo Slao* là một ngày hội văn hoá của nhân dân các dân tộc xã Quốc Khánh và các xã trong huyện Trảng Định, Lạng Sơn. Nó là dịp để giới thiệu những nét văn hoá đặc sắc, của Xứ Lạng như các nghi thức lễ tế, cầu cúng, các trò chơi dân gian như kéo co, ném còn, đi cà kheo, hát giao duyên đối đáp *Sli, lượn*... Bản chất của lễ hội *Báo Slao* chính là lễ hội Lòng Tòng (xuống

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

đồng) vừa cầu mùa, cầu phúc, cầu nhân duyên... Đến lễ hội Báo Slao người dân có thể biểu hiện lòng thành kính của mình với các vị thánh thần về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đất nước thanh bình.

Lễ hội Báo Slao là lễ hội giao duyên nam nữ, cứ đến tháng giêng hàng năm Quốc Khánh, Tràng Định lại mở hội, là dịp để thanh niên nam nữ tìm về đây cất lên những lời ca, tiếng hát tìm bạn tình, cùng bày tỏ nỗi niềm khát vọng tình yêu của mình, đã có nhiều đôi lứa thành chồng, thành vợ từ lễ hội này. Chúng ta biết đến ngày lễ Valetine, đó là một ngày lễ tình yêu chung cho cả thế giới, người ta kỷ niệm ngày lễ này để nhằm tưởng nhớ đến một vị thánh đã quên thân vượt qua điều cấm, cố tình làm lễ thành hôn cho các đôi trai gái. Còn ở Quốc Khánh- Tràng Định cũng có một lễ hội tình yêu, lễ hội tình yêu của các dân tộc anh em sống trên mảnh đất miền biên ải của Tổ Quốc này. Người ta đến với lễ hội để cầu mong một năm mưa thuận gió hoà, mùa màng tươi tốt... và cũng là dịp để trai gái khắp nơi đổ về tìm duyên như họ đã từng tìm đến những phiên chợ tình – có một ngày Valetine giữa lòng ải Bắc.

Lễ hội còn là dịp để góp phần làm tăng tinh thần đoàn kết cộng cảm giữa nhân dân các dân tộc Xứ Lạng nơi biên ải của Tổ Quốc, nơi mà họ đã cùng nhau làm ăn sinh sống bao đời nay.. Lễ hội đã thể hiện quá trình giao lưu văn hoá giữa người Tày, Nùng, Việt, giữa văn hóa Tày – Nùng và văn hoá Trung Hoa, điều đó thể hiện rõ ràng qua các phong tục, nghi lễ thờ cúng thần linh, trang phục, trò chơi, hát diễn xướng các loại hình dân ca dân tộc. Lễ hội Báo Slao đã có sức cuốn hút sự tham gia của mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi. Người ta đã đến với lễ hội để cùng hướng tới một niềm tin , đến với lễ hội để đón nhận những niềm vui và hi vọng tương lai tốt đẹp sẽ đến với bản thân mình cũng như cộng đồng.

Từ nhiều năm nay ngày hội vẫn được nhân dân xã Quốc Khánh duy trì, và coi đó như một phong tục đẹp đẽ của người dân. Từ năm 2005 huyện Tràng Định đã phối hợp với xã mở rộng, và tổ chức thành một ngày hội lớn cho đồng bào các dân tộc thiểu số trong dịp đầu năm mới. Hiện nay, huyện đang chuẩn bị các thủ tục để đề nghị với Bộ Văn hoá Thông tin công nhận LHBS là lễ hội Văn hoá cấp quốc gia⁽¹⁾ .

⁽¹⁾ Tư liệu trên Websit: vietbao.com.vn

Chương 3

BẢO TỒN, KHAI THÁC GIÁ TRỊ CỦA LỄ HỘI BÁO SLAO PHÁT TRIỂN DU LỊCH VĂN HÓA

3.1. Vai trò của lễ hội Báo Slao trong đời sống cộng đồng

Lễ hội Báo Slao, xã Quốc Khánh là một lễ hội văn hoá mang đậm tính nhân văn, thể hiện những ước vọng về một cuộc sống hạnh phúc trong gia đình và tình yêu đôi lứa, mùa màng bội thu. Nằm trong địa bàn của một xã, huyện miền núi, biên giới phía đông bắc của nước ta, đây là nơi cư trú lâu đời của nhiều dân tộc như: Tày, Nùng, Kinh, Hoa, Dao...chung vai sát cánh làm ăn sinh sống, bảo vệ quê hương đất nước, Chính sự đa dạng về thành phần dân tộc đã tạo ra sự đa dạng phong phú về vốn văn hoá đặc sắc chung của Xứ Lạng, đó là những văn hoá của cư dân Nùng, Hoa, Văn hoá truyền thống của cư dân Việt...Nhưng yếu tố này đã thể hiện rõ nét qua lễ hội Báo Slao của nhân dân các dân tộc nơi đây.

Qua quá trình thăng trầm của lịch sử, lễ hội Báo Slao đã có những chặng đường bị gián đoạn, mai một. Nhưng cuối cùng lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh đã được phục dựng, bảo tồn và đã trở thành một trung tâm sinh hoạt văn hoá tinh thần, đáp ứng được nhu cầu thực hiện các nghi lễ, tín ngưỡng văn hóa dân gian của nhân dân ở một vùng biên giới.

Thông qua việc tổ chức lễ hội với sự tham gia đóng góp vào việc củng cố khối đại đoàn kết giữa dân tộc ở địa bàn xã Quốc Khánh nói riêng và khu vực xung quanh huyện Tràng Định nói chung. Mặt khác, sự đóng góp của các xã và tập thể vào việc phục dựng, bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội ở địa phương cho thấy việc xã hội hoá các hoạt động bảo tồn di sản văn hoá đã rất tốt, đồng thời đó cũng là lễ hội để nhân dân địa phương và khách thập phương góp phần gìn giữ và phát huy bản sắc dân tộc trong điều kiện mới theo chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước ta về việc xét và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc.

Sự tồn tại lâu dài cùng sức sống mãnh liệt của lễ hội Báo Slao xã Quốc

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

Khánh qua năm tháng và quá trình thu nhận vào nó những tín ngưỡng khác nhau đã thể hiện một nhu cầu về đời sống tâm linh rất cao của người dân nơi đây. Điều đó chứng minh rằng, người dân địa phương xứ Lạng luôn hướng về những truyền thống tốt đẹp, những chân lí, giá trị là biểu hiện của ý thức dân tộc không bị tàn phai, thay đổi theo thời gian. Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh là nơi sinh hoạt văn hoá tín ngưỡng tinh thần chung cho nhiều dân tộc anh em ở địa phương xứ Lạng. Qua các nghi thức tế lễ, tôn vinh thánh thần, những vị anh hùng dân tộc, đồng thời lễ hội này còn tạo điều kiện cho nhân dân ôn lại những truyền thống đoàn kết gắn bó, đó là bản sắc văn hoá đặc sắc được cha ông ta đúc kết, bổ sung, truyền tải đến tận bây giờ và cho đến thế hệ mai sau.

Như vậy, lễ hội Báo Slao là một ngày hội văn hoá của nhân dân các dân tộc xã Quốc Khánh và các xã trong huyện Tràng Định, Lạng Sơn. Nó là một dịp để giới thiệu những nét văn hoá đặc sắc của Xứ Lạng như các nghi thức tế lễ, cầu cúng, rước kiệu các trò chơi dân gian như kéo co, đi cà kheo, hát giao duyên đối đáp *sli*, *lượn*... đến lễ hội Báo Slao người dân đều có thể biểu hiện lòng thành kính của mình với các vị thánh thần về một cuộc sống âm no, hạnh phúc, đất nước thanh bình. Lễ hội còn là dịp để thể hiện tinh thần đoàn kết cộng cảm giữa nhân dân các dân tộc Xứ Lạng nơi biên ải của tổ quốc, nơi mà họ đã cùng nhau làm ăn sinh sống bao đời nay.

Lễ hội thể hiện sinh động quá trình giao lưu văn hoá giữa người Tày Nùng, Việt, giữa văn hoá Tày – Nùng và văn hoá Choang nam Trung Hoa. Điều đó được thể hiện rõ ràng qua các phong tục, nghi lễ thờ cúng thần linh, trang phục và trò chơi, hát diễn xướng các loại hình dân ca dân tộc. Lễ hội chính là kho tàng lưu giữ những lời *sli*, điệu *lượn* truyền thống của quê hương. Đồng thời qua giao lưu làm phong phú kho tàng Văn hoá phi vật thể, phản ánh cuộc sống tinh thần của người dân, góp phần làm cân bằng xã hội trong quá trình phát triển đất nước theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá

Lễ hội Báo Slao đã có sức cuốn hút sự tham gia mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi. Người ta đến với lễ hội để cùng hướng tới một niềm tin, đến với lễ hội còn đưa người ta đến với những niềm hi vọng vào tương lai tốt đẹp sẽ đến với bản

thân mình cũng như cộng đồng.

3.2. Lễ hội Báo slao - tiềm năng của du lịch văn hoá

Lễ hội Báo lao xã Quốc Khánh với nội dung phong phú, đặc sắc diễn ra ở một địa phương miền núi, biên giới có đền linh thiêng, phong cảnh đẹp đẽ là một điểm thu hút khách du lịch trong tương lai, trong thời điểm nền kinh tế nước ta khởi sắc, nhu cầu tham quan du lịch của người dân tăng lên, xu hướng tìm về văn hoá cội nguồn đang được chú trọng thì việc khôi phục , bảo tồn và phát huy những nét đẹp văn hoá trong lễ hội Báo slao xã Quốc Khánh sẽ tạo điều kiện phát triển du lịch văn hoá, đưa lại nguồn lợi cho địa phương. Thông qua đó mà địa phương có điều kiện giữ gìn và phát huy những giá trị văn hoá của mình.

Lễ hội Báo Slao diễn ra trên một địa bàn rộng lớn về không gian và thời gian. Các ngày lễ hội từng vùng là chênh lệch nhau, so le nhau. Trong huyện thì không có ngày nào trùng nhau. Sự hình thành và sắp xếp như trên là do đồng bào các dân tộc ở huyện Tràng Định đã có rất nhiều lễ hội được sắp xếp theo các ngày khác nhau như: Hội Thông Bủng Kham xã Đại Đồng (12/1), Hội Pò Sliêng xã Tri Phương (16/1), Hội Thông Vèn xã Trung thành (10/1), Hội Pác cáp xã Hùng Việt (4/1), Hội Bản Nhàn (28/1)...Lịch trình của các lễ hội trong vùng là lịch trình của dòng chảy văn hoá, là nhu cầu tinh thần tự thân của các tầng lớp cư dân trong vùng. Suốt hơn một tháng lễ hội chứng tỏ những nhu cầu trên là rất lớn và lễ hội Báo slao đã đáp ứng nhu cầu về du lịch văn hoá của đồng bào các dân tộc và khách thập phương: biểu hiện rõ nét trong lễ hội Báo slao đó là trong lễ hội Báo slao có các trò múa Lân, khi một đội Lân ở nơi khác đến dự, nhân dân các bản ở nơi khác nhau cũng đi theo để cổ vũ và xem hội.

Ngày hội đầu xuân của xã Quốc Khánh có cả hát giao duyên *sli, lượn*, các trò ném còn, kéo co...là dịp để mọi người gặp gỡ, tâm tình, đến nhà nhau để chào hỏi chúc tụng, giao lưu học hỏi. Như vậy sự thu hút đông đảo nhân dân trong vùng về tham dự đã làm nảy sinh các hoạt động Văn hoá, xã hội, các dịch vụ phục vụ người đi dự hội như ăn uống, mua sắm... Không chỉ trong vùng mà từ các địa phương khác trong và ngoài tỉnh, kết hợp dự hội và tham quan các địa danh khác là di sản Văn hoá của đồng bào các dân tộc thiểu số. Tất cả các hoạt

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

động đó trở thành tiền đề cho hoạt động du lịch ra đời.

Nghe có lễ hội *Thông Báo slao* tổ chức ở Long Thịnh, Quốc Khánh nhiều chàng trai ở Đông Khê (tỉnh Cao Bằng) và Nari (Bắc Cạn) nơi giáp ranh với huyện Tràng Định (Lạng Sơn) cùng kéo về dự hội. Ông Hứa Thế Vinh, một người đã sinh sống tại xã Quốc Khánh nhiều năm cho biết *Cách đây khoảng 30 năm, ngày hội người dân nước bạn sang ta đông lắm, có hàng nghìn người, đóng kín cả bãi Kéo Léch. Đã có nhiều đôi lứa thành chồng thành vợ từ lễ hội này⁽¹⁾.*

Như vậy, đã có sự di chuyển của một khối người từ nơi này tới nơi khác tới dự hội cùng chung một niềm tin, sự đồng cảm để tạo nên một tâm thế hội, làm con người quên đi cái bản ngã đời thường mà bay lên trong lễ hội (trạng thái thăng hoa). Đó là niềm tin vào thánh thần, thần nông, vào các nhân thần có công với làng bản quê hương, đây là loại hình du lịch lễ hội. Hơn nữa, lễ hội *Báo Slao* cũng giải tỏa nỗi ước vọng về cuộc sống tinh thần, tâm linh, sau bao nhiêu nhọc nhằn của đời sống hằng ngày, mọi người dân nơi đây đều nô nức, hồ hởi mong chờ đến ngày hội, để được gặp nhau, được tâm tình, chuyện trò... Và có những đôi đã nên vợ nên chồng từ lễ hội này. Lễ hội góp phần giúp đồng bào các dân tộc thiểu số vốn đã lạc hậu về nhiều mặt trở về với truyền thống, cội nguồn dân tộc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, giúp nâng cao tinh thần, thái độ yêu mến quê hương, đất nước. Giao lưu, tiếp thu tinh hoa Văn hoá của các dân tộc khác nhau ở các vùng quê khác nhau trên mọi miền của Tổ Quốc để làm giàu cho kho tàng Văn hoá bản địa.

Trong thời đại ngày nay, khi đời sống vật chất từng bước được đảm bảo, thì nhu cầu về cuộc sống tinh thần và tâm linh của con người ngày càng cao, đặc biệt là nhu cầu về văn hoá, du lịch văn hoá. Do cùng sinh ra trên một khu vực địa lý, lại định cư lâu dài bên nhau, chung một lãnh thổ. Sự tồn tại xen kẽ đã dẫn đến sự tiếp xúc và hoà nhập giữa các dân tộc cùng sống trên mảnh đất Việt nam mà sự hội tụ là kết quả đặc trưng cho đời sống văn hoá tinh thần của dân tộc Tày, Nùng, Kinh, Hoa, Dao là các dân tộc sống xen kẽ nhau đã tiếp thu

⁽¹⁾ Tư liệu trên Website vietbao.com.vn

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

nhiều phong tục tập quán của nhau, ngày hội hàng năm trở thành ngày hội chung của nhân dân các dân tộc quanh vùng chứ không của một dân tộc này hay dân tộc khác. Trong những năm chiến tranh bảo vệ tổ quốc, lễ hội cổ truyền của nhân dân các dân tộc gần như bị ngưng trệ... Hoà bình lập lại tuy cuộc sống còn trăm ngàn khó khăn, nhân dân nhiều nơi nhiều vùng đã trở lại với sinh hoạt tập thể. Khi đất nước thực sự đi vào công cuộc đổi mới cuộc sống trở lại bình thường trong không khí cởi mở không chỉ có nhu cầu thưởng thức văn hoá, nhu cầu của đời sống tâm linh cũng được đáp ứng, du lịch văn hoá ngày càng trở nên phổ biến và ưa chuộng. Với lễ hội Báo slao con người không chỉ được thoả mãn nhu cầu văn hoá hiện tại mà còn hướng về quá khứ vươn tới tương lai, nó là sự thắt chặt những người đang sống với tổ tiên, và con cháu của họ thông qua các nghi thức tế lễ, các trò chơi dân gian độc đáo... đã được phục hồi, phát triển và làm phong phú cho đời sống tinh thần của nhân dân, bảo tồn và làm sống lại bản sắc văn hoá truyền thống của các dân tộc.

Đặc biệt ở lễ hội Báo slao, người đi chơi còn có thể vừa đóng vai khán giả hoặc vừa đóng vai người trong cuộc vì vậy cũng lĩnh hội, cũng tìm thấy cho mình, cũng có thể chứng kiến hay góp vào cuộc vui với khả năng của bản thân mình một cách tự nhiên, không gò ép, không miễn cưỡng, ở đây với mọi người cái nghi thức và cái tự phát tính truyền thống và sự phóng túng niềm tin, tín ngưỡng với sự liên kết cộng đồng giữa người giàu - nghèo đều có thể dung hoà trong tinh thần bình đẳng. Điều đó giải thích tại sao tất cả các tầng lớp xã hội đều có thiên hướng hoà nhập vào cuộc vui chung của cộng đồng và rõ ràng với hình thức sinh hoạt lễ hội cổ truyền này, các loại hình sinh hoạt văn hoá văn nghệ dân gian cho đến các trò chơi... vừa có nét truyền thống lại vừa có nét hiện đại. Thông qua các sinh hoạt lễ hội tạo cho con người nhận thức được và biết ơn quá khứ “ uống nước nhớ nguồn”, giáo dục tính chân, thiện, mỹ, bảo lưu được những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc tạo nền tảng vững chắc cho nền văn hoá bản địa có sức bền, tiếp thu nền văn hoá tinh hoa nhất mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam. Bởi mang trong mình giá trị nhân văn sâu sắc như vậy, nên lễ hội Báo slao xã Quốc Khánh, Tràng Định ngày càng thu hút

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn

được sự quan tâm đông đảo không chỉ của nhân dân các dân tộc quanh vùng, mà đó còn là các xã, các huyện lân cận, du khách thập phương và của người dân nước láng giềng Trung Quốc, đến ngày hội hàng năm, từ trên mọi nẻo đường mọi người tìm về dự hội, đông vui nhộn nhịp kín cả bãi *Kéo Léch*.

Lạng Sơn đã, đang và sẽ mãi là một vị trí quan trọng của đất nước cả về kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao và văn hoá. Việc khôi phục và phát triển lễ hội *Báo Slao* xã Quốc Khánh còn đóng góp vào công cuộc giao lưu văn hoá quốc tế với láng giềng Trung Quốc. Lễ hội *Báo Slao* xã Quốc Khánh sẽ góp phần vào việc giới thiệu một sản phẩm văn hoá Việt Nam cho các bạn nước ngoài để họ thấy những giá trị văn hoá của nhân dân các dân tộc anh em sống trên dải đất này, để nhằm thu hút một lượng khách du lịch cho lễ hội, mà mục tiêu trước mắt là thu hút khách du lịch từ nước láng giềng Trung Quốc sang.

Với việc khôi phục những sinh hoạt truyền thống trong lễ hội *Báo slao* xã Quốc Khánh và tiếp thu một số yếu tố mới cho phù hợp với nhu cầu tâm lý của người dân trong xã hội ngày nay là một cách tích cực để không làm mai một đi , những giá trị văn hoá truyền thống, phát huy được tiềm năng vốn có của Xứ Lạng và làm cho nội dung lễ hội ngày càng phong phú. Lễ hội còn trở thành sinh hoạt văn hoá đặc sắc, làm phong phú đời sống tinh thần của cư dân ở một vùng biên giới, góp thêm tình yêu quê hương đất nước, tạo thành sức mạnh tổng thể của khối đại đoàn kết dân tộc để cùng chung sức giữ gìn biên cương, Tổ Quốc thân yêu.

3.3. Những thuận lợi và khó khăn trong việc bảo tồn, khai thác giá trị của lễ hội *Báo slao* phát triển du lịch

3.3.1. Thuận lợi

Xuất phát từ nguồn gốc mang những giá trị nhân văn cao cả, ước vọng về một cuộc sống được tự do trong quan hệ yêu đương nam nữ, tự do trong hôn nhân...Lễ hội đã có sự thu hút lớn đối với các đối tượng du khách trong và ngoài tỉnh. Người ta tìm đến đây để cùng hoà mình vào không khí vui tươi của ngày hội, được hát những làn điệu *sli, lượn* mượt mà, được chơi những trò chơi dân gian truyền thống, đặc biệt là sự biểu hiện lòng thành kính của mình với các

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

thánh thần, đến đây với mong muốn cầu mong mùa màng bội thu, cuộc sông ấm no. Lễ hội Báo slao mang trong nó bản chất của một lễ hội Lồng Tồng đó là cầu mùa, cầu phúc. Song nó cũng mang trong mình những nét văn hoá đặc sắc của một lễ hội tình yêu của cư dân nơi miền biên ải của Tổ Quốc, chính vì vậy mà lễ hội này càng thu hút được nhiều đối tượng du khách tới tham dự.

Đặc biệt xã Quốc Khánh đã có một hệ thống cơ sở hạ tầng khá phát triển như các công trình phúc lợi công cộng đã được xây dựng như trạm y tế, bưu điện, các dịch vụ thương mại, hệ thống giao thông vận tải, đã có một số tuyến xe khách chạy qua địa phận xã Quốc Khánh như tuyến Thất Khê - Quốc Khánh (chạy qua địa phận xã dài 11 km). Hệ thống đường, cầu công đang dần được tu sửa, làm mới là một điều kiện thuận lợi cho nhân dân và du khách tới dự hội.

Thuộc địa phận huyện Tràng Định – một huyện nổi tiếng là vùng đất đẹp giàu của tỉnh Lạng Sơn, Tràng Định được coi là một thắng cảnh lớn của tỉnh. Quốc Khánh một xã lớn nhất của huyện, với lượng dân số lớn và sống tập trung, kinh tế phát triển sầm uất... có rừng núi trùng điệp, nơi gặp gỡ của nhiều con sông, con suối, đất đai trù phú, với nhiều di tích và danh thắng nổi tiếng như: Di tích lịch sử đồn Pò Mã (Pò Đồn), di tích lịch sử hang Ngườm Chuông, di tích lịch sử cao điểm 820, bia Kéo Lếch (Háng Cáu), đó chính là những thế mạnh, những tiềm năng du lịch lớn lao. Tiềm năng đó đã được biết đến từ rất sớm, chúng ta có thể thấy rõ điều này qua bài thơ được khắc trên sườn đá đèo Kéo Lếch (năm Kỷ Hợi 1779) của Ngô Thì Sĩ như sau:

Du khách hành quân đến chốn này,

Lâng lâng trong dạ giấc ngon say.

Non xanh hai nước phân ranh giới,

Nước biếc ba dòng tụ lại đây

Người, ngựa, thuyền bè, kho vô tận,

Tơ tằm, thóc lúa, ruộng xanh đây,

Dân yên biên ải bình vô sự

Diệu võ hồi quân tạc bia này.

Một thuận lợi lớn nữa đó là lễ hội Báo slao đã mang trong mình những

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Tràng Định - Lạng Sơn

giá trị văn hoá đặc sắc, gồm các hình thức tế lễ, các trò chơi dân gian, hình thức diễn xướng dân gian, các món ăn truyền thống như vịt quay, lợn quay... Đặc biệt địa điểm tổ chức hội ở bên phải đồi Kéo Lếch ngay gần chợ Long Thịnh (Háng Cáu) – một phố chợ sầm uất nổi tiếng của huyện Tràng Định. Với việc bày bán rất nhiều mặt hàng đa dạng, hàng nông sản ở đây vừa ngon lại rẻ, như các loại nấm hương, mộc nhĩ, măng giang... có sức thu hút cao với nhiều du khách, những mặt hàng này đã theo chân du khách đến mọi miền đất nước.

Với việc đẩy mạnh nền kinh tế phát triển theo hướng công nghiệp hoá hiện đại hóa, đời sống của nhân dân ta ở trên mọi vùng miền đều được ổn định và có bước phát triển, nâng cao. Khi mà đời sống vật chất được đảm bảo thì nhu cầu văn hoá tinh thần ngày càng có xu hướng mở rộng, trong đó có nhu cầu về văn hoá du lịch. Mọi người đến với lễ hội *Báo slao* , là tìm về bản sắc văn hoá truyền thống ‘ Uông nước nhớ nguồn’ của dân tộc Việt Nam.

Trong thời đại bùng nổ thông tin, các phương tiện thông tin như đài, báo, internet, truyền hình phát triển mạnh mẽ giúp cho công tác tuyên truyền quảng bá thuận lợi, nên đã thu hút được một lượng lớn khách du lịch trong tỉnh và ngoài tỉnh, và một số khách du lịch từ nước ngoài đến với lễ hội.

Trên đây là các yếu tố thuận lợi để từ đó chúng ta biết khai thác và phát huy nhằm đẩy mạnh việc phát triển kinh tế, xã hội của xã trong đó có hoạt động văn hoá du lịch. Song, việc khai thác, phát huy các yếu tố này như thế nào ? Cần phải có sự hội hợp hoạt động của tất cả các ban ngành, các cấp lãnh đạo từ tỉnh - huyện - xã... Lễ hội *Báo slao* trong tương lai không xa sẽ là một điểm thu hút khách du lịch đông đảo, tạo ra thu nhập cho nền kinh tế của xã thúc đẩy đời sống dân cư các dân tộc ở đây phát triển hơn

3.3.2. Khó khăn

Trong lễ hội *Báo slao* ở xã Quốc Khánh, Tràng Định, Lạng Sơn chúng ta thấy cả sự hòa hợp giữa văn hóa và tự nhiên. Trong các giá trị văn hóa bao gồm diễn xướng dân gian, nghi thức, nghi lễ, huyền thoại, phong tục tập quán, nghệ thuật âm thực, tất cả những giá trị văn hóa phi vật thể trên đều là các biểu hiện của kho tàng di sản văn hóa Việt Nam. Những giá trị này đáng ra phải được lưu

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

trữ biến đổi qua thời gian, với mét quá trình tái tạo, biến đổi của đời sống xã hội.

Nhưng một thực tế hiện nay là những giá trị văn hóa trên đang có nguy cơ mai một dần hay còn gọi là sự xuống cấp do rất nhiều lý do. Trong đó, lý do quan trọng là sự thay đổi cấu trúc kinh tế, xã hội, đặc biệt là sự bùng nổ của công nghệ thông tin đại chúng, sự phát triển vượt bậc của hệ thống giao thông... đã dẫn đến khuynh hướng biểu hiện cụ thể đó là sự thờ ơ của lớp trẻ trước các giá trị, văn hóa truyền thống, việc lớp trẻ chỉ thích mặc quần bò, áo phông, đi giày mới, nghe nhạc hiện đại... vậy thì trước nguy cơ mai một dần đó, trước sự lãng quên các thế hệ trẻ với các giá trị văn hóa truyền thống chúng ta cần có một phương pháp trong việc bảo tồn, khai thác các giá trị đó đã lưu giữ được vốn văn hóa truyền thống của cha ông. Chúng ta thấy, trước một giá trị văn hóa vật chất bị xuống cấp hư hỏng sẽ tác động trực tiếp vào trực giác của con người nên gây sự chú ý cho nhiều người.

Để bảo tồn và phục hồi các giá trị đó có lẽ là vấn đề kinh phí cần đặt lên hàng đầu. Đây cũng là một khó khăn rất lớn đối với địa phương trong quá trình tổ chức lễ hội, nguồn kinh phí địa phương chủ yếu trích từ ngân sách bên văn hóa xã, ngoài ra có vận động nhân dân đóng góp thêm song vấn đề kinh phí luôn eo hẹp, không đủ chi cho mọi hoạt động lễ hội...

Đặc biệt một khó khăn nữa đặt ra đó là đối với các giá trị văn hóa phi vật chất thì việc bảo tồn và phục hồi lại các giá trị văn hóa đó bởi vì sự mai một của nó là không hiện rõ, nó không tác động vào trực giác của con người mà nó âm thầm lặng lẽ cùng với thời gian biến mất khỏi cộng đồng xã hội. Bởi vì đó là những yếu tố văn hóa truyền thống cần được bảo tồn, nên yếu tố kiên quyết cần có một lớp trẻ để chung vai gánh vác, khó khăn đặt ra là làm sao để thu hút được sự quan tâm chú ý của lớp trẻ tới các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp đó, trong khi xu hướng hiện nay chủ yếu là bị chi phối bởi cuộc sống ngày càng phát triển, khoa học kỹ thuật, thông tin liên lạc... lớp trẻ đã không còn chú ý đến các giá trị văn hóa truyền thống lâu đời của dân tộc mình.

Qua lễ hội Báo slao và Quốc Khánh, Tràng Định, Lạng Sơn, giá trị biểu tượng được thông qua các hình thức nghi lễ, diễn xướng... Lễ hội này là một

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

loại hình sinh hoạt văn hóa tổng hợp vừa là cầu mùa cầu phúc, cầu duyên, cầu cho mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu... Chính giá trị văn hóa tốt đẹp đó của lễ hội đã làm cho nó có sức hấp dẫn nhiều đối tượng du khách tới, song với việc các giá trị văn hóa dần bị mai một đi như vậy đó là một khó khăn lớn đối với công tác bảo tồn di sản văn hóa và hướng tới phát triển văn hóa du lịch trên địa bàn xã.

Đặc biệt một khó khăn lớn đối với lễ hội Báo slao đó là thiếu hẳn những cơ sở dịch vụ đáp ứng hoạt động du lịch như cơ sở lưu trú, các dịch vụ bán hàng đồ lưu niệm, các nhà hàng phục vụ ăn uống, giao thông, thông tin liên lạc,...

Lễ hội Báo slao có nguồn gốc và ý nghĩa mang một giá nhân văn sâu sắc, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân... nên chúng ta có rất nhiều thuận lợi để khai thác và phát triển từ cái nền móng vững chắc đó. Song một khó khăn lớn đó là cần phải có những chính sách và quy hoạch đầu tư, tôn tạo và nâng cấp các địa điểm di tích lịch sử văn hóa và cần phải có một khối đại đoàn kết cho vấn đề này. Việc đầu tư, kiến tạo và nâng cấp các địa điểm di tích lịch sử văn hóa không chỉ có ý nghĩa giáo dục những thế hệ sau về những giá trị văn hóa lịch sử của dân tộc về các hy sinh và kỳ tích của các thế hệ cha anh đi trước mà còn có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển du lịch trên địa bàn xã Quốc Khánh, Tràng Định và cả Lạng Sơn. Đây cũng là một môi trường tốt để tuyên truyền quảng cáo để làm cho khách thập phương hiểu đúng về những giá trị nhân văn cao cả trong kho tàng di sản văn hoá của dân tộc thiểu số ở đây.

Vì vậy cần có một khoản kinh phí lớn nhằm đầu tư vào các lĩnh vực:

- Tôn tạo, nâng cấp và quy hoạch tại các điểm di tích lịch sử trong vùng có liên quan.
- Bảo tồn và phát huy các hoạt động trò chơi, diễn xướng trong lễ hội.
- Phục hồi và phát triển các chương trình nghệ thuật dân gian gắn liền với hoạt động du lịch.

Trên thực tế hiện nay, các di tích lịch sử văn hoá, địa điểm tổ chức, các hình thức sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng phong tục tập quán đều đang có nguy cơ mai một và biến mất khỏi đời sống cộng đồng. Muốn khôi phục lại và phát triển

được cần có chính sách đầu tư nghiên cứu tìm ra hướng giải quyết thích hợp, tôn tạo lại đúng các di tích lịch sử, văn hoá, đồng thời xoá bỏ dần các hủ tục lạc hậu... Vấn đề này đặt ra cho các cấp chính quyền nơi đây là rất lớn, cần phải có sự kết hợp chỉ đạo và phối hợp của các ban ngành đoàn thể, các cơ quan chức năng từ trên xuống cùng phối hợp thực hiện nhằm đưa ra các giải pháp về quy hoạch đầu tư, bảo tồn các di sản văn hoá, đưa ra được một kịch bản lễ hội phù hợp với nhu cầu thị hiếu của khách du lịch trong giai đoạn hiện nay.

Một vấn đề cũng rất quan trọng nữa đặt ra đó là cần phải đặc biệt chú ý quan tâm đến yếu tố con người, trình độ nghiệp vụ chuyên môn, văn hoá của các cán bộ từ xã, huyện, tỉnh.... là một yếu tố quan trọng để thúc đẩy nền kinh tế xã phát triển trong đó có kinh tế du lịch. Nhưng một thực trạng hiện nay đó là đội ngũ cán bộ chuyên trách có trình độ nghiệp vụ, văn hoá còn rất hạn chế, hầu như những người được đào tạo chính quy hệ cao đẳng, đại học về nghiệp vụ văn hoá, du lịch ở xã là không có, đời sống vật chất, tinh thần của người dân còn nghèo nàn nên đã gây ra một bất cập nghiêm trọng trong việc đào tạo đội ngũ cán bộ, nên hiện nay tình trạng thiếu cán bộ, thiếu người quản lý có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tương xứng với yêu cầu phát triển là rất nghiêm trọng, lực lượng cán bộ còn quá mỏng so với yêu cầu thực tế đặt ra.

Trên đây là một loạt những vấn đề khó khăn, cấp thiết đặt ra cho xã Quốc Khánh, Tràng Định nói riêng và cả tỉnh Lạng Sơn nói chung trong việc khai thác các tiềm năng du lịch văn hoá đặc biệt từ các lễ hội truyền thống dân gian của các dân tộc thiểu số trong vùng. Để khắc phục tình trạng này cần phải có sự quan tâm và đầu tư đúng mức của các sở ban ngành các cấp từ cấp tỉnh, huyện, xã, lấy ý kiến từ phía các nhà chuyên môn, các nhà quản lý và đặc biệt là nhân dân địa phương... Tất cả cùng nhau chung vai gánh vác trong một mục tiêu chung là bảo tồn di sản văn hoá, thúc đẩy phát triển kinh tế trong đó có kinh tế du lịch trong địa bàn xã Quốc Khánh, Tràng Định nói riêng và cơ sở nhằm phát triển du lịch Lạng Sơn nói chung.

3.4. Một vài khuyến nghị giải pháp

Du lịch văn hoá là một loại hình du lịch đặc sắc, hấp dẫn nhằm khai thác

các tiềm năng lớn trong một địa phương để phát triển kinh tế du lịch, sản phẩm du lịch là một trong những vấn đề quan trọng nhất để thu hút, giữ chân khách. Tiềm năng du lịch là dồi dào nhưng nếu tiềm năng đó không được khai thác triệt để, xuống cấp và thiếu sự đầu tư phục hồi, bảo vệ và phát huy sẽ rất lãng phí.

Để du lịch văn hoá được phát triển như thế nào thì phải xác định các giải pháp và bước đi cụ thể, đúng đắn. Trước mắt và tương lai còn nhiều việc cần làm thì mới tạo ra được sức mạnh tổng hợp để có hướng phát triển tốt nâng cao hiệu quả kinh doanh của du lịch văn hoá.

3.4.1. Đào tạo cán bộ và quản lý lễ hội

Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu cuộc sống của con người ngày càng tăng lên, trong đó có nhu cầu du lịch văn hoá. Tuy nhiên muốn thu hút được khách quốc tế cũng như du khách Việt Nam chúng ta cần phải có một chương trình đào tạo đội ngũ cán bộ văn hoá thông tin cơ sở để phục vụ sự phát triển. Đào tạo ngắn và dài hạn theo chương trình với đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm trong ngành. Khuyến khích việc đào tạo chính quy về du lịch để đào tạo đội ngũ cán bộ có trình độ đại học và trên đại học có nhiều nghiệp vụ du lịch. Đây sẽ là lực lượng lao động nòng cốt góp phần quan trọng trong sự nghiệp đổi mới theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá ngành du lịch trong tương lai. Đưa người từ xã đi đào tạo, đầu tư kinh phí cho đào tạo, khuyến khích cán bộ là con em dân tộc vùng sâu, vùng xa đi học... Xây dựng và xúc tiến một chương trình đặc biệt nhằm nâng cao hiểu biết về du lịch, về cách ứng xử đối với khách du lịch cho toàn thể nhân dân trong địa bàn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, đào tạo ở các trường phổ thông trung học, tổ chức tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ các cấp và nhân dân về vai trò của văn hoá với hoạt động du lịch và ngược lại... Tạo cho xã có hệ thống cán bộ lớn mạnh, nhân dân có trình độ hiểu biết, xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, những thói hư tật xấu, cuộc sống văn minh phát triển, giao tiếp và ứng xử có văn hoá tạo cho mọi người tâm lý thoải mái thân thiết, đó cũng là một yếu tố quan trọng thu hút khách du lịch.

3.4.2. Quy hoạch, đầu tư

Lễ hội Báo slao có một giá trị nhân văn sâu sắc bởi chính nguồn gốc lễ hội mà người ta truyền cho nhau, đằng sau những câu chuyện mang tính chất là truyền thuyết là nguồn gốc của lễ hội Báo slao, về các di tích lịch sử văn hóa có liên quan đến lễ hội thì hiện giờ tất cả những di tích lịch sử văn hoá đó chỉ còn lại là những dấu tích, như: miếu Thờ Quan Công ở chợ Háng Cáu, địa điểm tổ chức lễ hội đang bị xuống cấp... Do vậy cần có những chính sách đầu tư, tôn tạo lại các di tích đó, điều này không chỉ có ý nghĩa khôi phục những giá trị văn hoá lịch sử của dân tộc, mà còn gìn giữ những kỳ tích của thế hệ cha anh .

Xã Quốc Khánh huyện Tràng Định là một xã có tiềm năng du lịch rất lớn, nhưng hiện nay vẫn chưa được quan tâm khai thác. Thời gian tới chúng ta cần đầu tư thích đáng cho việc tôn tạo các tuyến, điểm tham quan có liên quan như các hang động, thác nước, các di tích đình, đền, miếu, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử cách mạng, các làng bản dân tộc xung quanh vùng Quốc Khánh... để khuyến khích phát triển đa dạng mô hình du lịch tham quan các danh lam thắng cảnh, du lịch văn hoá, tìm hiểu phong tục tập quán của các dân tộc...

Sự phục hồi các lễ hội cổ truyền nói chung, lễ hội Báo slao tại xã Quốc Khánh nói riêng đã đáp ứng nhu cầu văn hoá tinh thần cho nhân dân. Song vẫn còn rất nhiều vấn đề đặt ra đòi hỏi cần nghiên cứu và giải quyết góp phần làm trong sạch môi trường văn hoá, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, lễ hội trở thành một động lực thúc đẩy kinh tế nhằm thu hút được khách du lịch trong và ngoài nước.

Cần xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, quảng bá bằng mọi hình thức để mọi người, mọi vùng biết và đến với lễ hội Báo Slao. Bên cạnh đó, cần tổ chức gặp gỡ các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn Lạng Sơn và nước bạn Trung Quốc, phối hợp với các hãng lữ hành trong và ngoài địa phương, trong tỉnh và ngoài tỉnh đưa khách đến dự hội, đặc biệt cần nghiên cứu nhu cầu khách đi dự hội: đối tượng khách, giới tính, tuổi tác, dân tộc, trình độ học vấn, khả năng kinh tế, sở thích chung... của họ là gì để từ đó đưa ra những sản phẩm văn hoá cho phù hợp với nhu cầu của khách đi dự hội.

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

Ngành văn hoá xã - huyện cần lập dự trù kinh phí, lên chương trình lễ hội để trình UBND cấp kinh phí tạo điều kiện cho tổ chức tốt hoạt động trong lễ hội. Từ trước đến nay hầu như ở lễ hội đều cho các chức dịch, già làng tại địa phương đứng ra tổ chức, lấy kinh phí từ nguồn quỹ văn hoá xã và huy động nhân dân đóng góp thêm để chuẩn bị cho lễ hội.

Nghiên cứu và quy hoạch các khu vực bán hàng dịch vụ ẩm thực vui chơi, mua sắm, thông tin liên lạc. Ký kết các hợp đồng theo dõi giám sát, kiểm tra, phát triển các sản phẩm du lịch địa phương thêm đa dạng phong phú cả về chủng loại mẫu mã và chất lượng. Các sản phẩm này phải được khai thác (bán buôn, bán lẻ) tại bất kỳ nơi nào trong địa bàn toàn huyện – xã để đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách.

Đầu tư cải tạo xây dựng và nâng cấp mới các loại hình, cơ sở lưu trú, vận chuyển với những hình thức khác nhau từ sang trọng tới bình dân để phù hợp với nhu cầu và túi tiền của du khách, nhu cầu về ăn ở, nghỉ ngơi và mua sắm luôn chú trọng cải tạo hoặc đầu tư mới hệ thống các thiết bị trong cơ sở lưu trú để đáp ứng kịp thời nhu cầu và sự phát triển của xã hội.

Nghiên cứu đầu tư quy hoạch và hệ thống đường giao thông liên nội vùng, bổ sung tăng cường phương tiện vận chuyển, điểm đỗ dừng xe, gửi xe có kế hoạch phòng chống tắc nghẽn cô lập thông tin. Chú trọng phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng như: điện, đường, hệ thống cấp thoát nước, bưu chính viễn thông

Ngoài ra cần tăng cường đầu tư cho việc tuyên truyền quảng cáo với mọi hình thức cho du khách trong nước và quốc tế biết và đến với lễ hội của dân tộc nơi đây....Mặt khác, cần phối hợp với các cơ quan ngôn luận như báo, đài phát thanh, đài truyền hình của địa phương và trong nước thường xuyên đăng tin, quảng cáo về du lịch văn hoá tại lễ hội để nhằm thu hút lượng lớn khách du lịch tới dự hội.

Với mục tiêu xây dựng một nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, kế thừa những giá trị văn hoá truyền thống.... các cấp, các ngành đặc biệt là ngành văn hoá thông tin cần phải có những đóng góp tích cực trong việc cụ thể hoá đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước về văn hoá. Cụ thể là từng

bước xây dựng hoàn thiện, nâng cao chất lượng phục vụ mua sắm các lễ vật, trang phục, chuẩn bị trò chơi... Nếu các cấp ban ngành văn hoá tỉnh, huyện cấp thêm kinh phí để mua sắm trang bị thêm các phương tiện kỹ thuật thì lễ hội càng phong phú hơn, ngày càng thu hút đông đảo quần chúng tham gia, góp phần quan trọng tới sự phát triển của lễ hội.

3.4.3. Hệ thống hoá diễn trình lễ hội

Lễ hội Báo slao vốn là một lễ hội truyền thống được hình thành từ bao đời, do nhân dân các dân tộc Tày, Nùng, Kinh, hoa tự tổ chức. Hiện nay để lễ hội phát triển lành mạnh, đúng hướng có chiều sâu vừa đáp ứng nhu cầu tinh thần của đông đảo nhân dân các dân tộc thì phải hệ thống hoá kịch bản về lễ hội, cần tổ chức các hội nghị, hội thảo về nội dung chương trình lễ hội, lấy ý kiến các nhà khoa học, người quản lý lễ hội ở địa phương đặc biệt là nhân dân địa phương nhằm tạo ra một kịch bản lễ hội hợp lý, phù hợp với đời sống văn hoá của nhân dân hiện nay. Đáp ứng các nhu cầu về đời sống tinh thần của người dân ngày càng đông đảo các tầng lớp nhân dân. Biểu hiện rõ rệt nhất là trong các năm mới gần đây, các sinh hoạt văn hóa triển khai các quy chế, nội dung của lễ hội, việc tôn tạo, trùng tu, cấp bằng công nhận của các di tích lịch sử văn hoá , việc điều tra khảo sát các văn hoá, lễ hội văn hoá dân gian tín ngưỡng.... để trả cho lễ hội những giá trị cổ truyền trong điều kiện hiện nay công nghiệp hoá - hiện đại hoá.

Kịch bản lễ hội phải phản ánh được toàn bộ một lễ hội với các hình thức nội dung chương trình thật chi tiết, từng phần lễ cũng như phần hội:

- Tên lễ hội
- Tóm lược lịch sử lễ hội
- Mục đích yêu cầu của lễ hội
- Không gian, thời gian lễ hội
- Tiến trình phân lễ, hội
- Vật biểu tượng cho lễ hội
- Điều kiện vật chất phục vụ lễ hội

Xây dựng kịch bản về lễ hội là một văn bản diễn đạt trình tự trước sau,

đến chi tiết của một lễ hội nhằm làm cho những người thực hiện, các nhà quản lý hình dung được cách tổ chức lễ hội đó một cách thống nhất. Cần hiểu việc xây dựng kịch bản nhằm phục hồi lại trình tự diễn trình lễ hội hoàn toàn không làm sai lệch những phong tục, tập quán cổ truyền, phát huy những yếu tố tích cực, hạn chế tiêu cực, làm cho lễ hội thực sự trở thành một môi trường trong sạch lưu giữ, phát huy các giá trị văn hoá cổ truyền, là nơi để mọi người vui chơi, thoải mái nhu cầu tâm tư, tình cảm....

3.4.4. Phối hợp giữa các ngành Văn hoá - Thể thao - Du lịch

Một địa phương tổ chức được một lễ hội tốt, phong phú gồm những chương trình hấp dẫn sẽ thu hút được đông đảo mọi người tham gia. Chương trình lễ hội càng phong phú, càng nổi bật, đặc trưng bản sắc văn hoá dân tộc, càng giữ được bản chất dân tộc mình chống lại văn hoá ngoại lai xâm nhập.

Cần phải dứt khoát dẹp bỏ một số người kinh doanh một cách tùy tiện, bừa bãi trái phép như xem bói, tử vi, đánh bạc... Làm giảm hoặc mất đi tính chất văn hoá cao đẹp của lễ hội Báo slao. Cần giữ cho được không khí trang trọng, cần phải có trong lễ hội kể cả việc đảm bảo trật tự trị an cho đồng bào các dân tộc và khách trong và ngoài nước tới dự lễ hội Báo slao.

Nên tổ chức lễ hội tại các di tích, đền, chùa, miếu...những nơi trở nên tôn kính, thành trung tâm của đời sống văn hoá tinh thần. Lễ hội diễn ra tại di tích, lấy di tích làm trung tâm hội làm tăng thêm sự trang trọng, nghiêm túc và thiêng liêng hơn, tinh thần uống nước nhớ nguồn càng sâu sắc hơn, phù hợp với hoạt động du lịch văn hoá. Ngược lại lễ hội lại làm cho di tích thêm phần ý nghĩa, nâng cao tình yêu gia đình truyền thống cho quảng đại quần chúng. Đồng thời làm cho nhân dân thêm yêu mến quê hương mình hơn.

Nếp sống, phong tục tập quán của mỗi dân tộc là những cái có tính chất lâu bền, được bảo lưu truyền đi truyền lại qua bao đời nay và đang khai thác kế thừa chọn lọc và được thừa nhận của đông đảo quần chúng. Khi những vấn đề đó trở thành nếp sống, phong tục tập quán thì chúng có sức sống lâu bền muốn thay đổi nó là một việc làm không dễ.

Trong thời đại ngày nay, nếu chỉ biết hoà đồng với nền văn hoá nhân loại

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

mà không biết bảo tồn và làm phong phú thêm cho nền văn hoá của chính mình cũng tức là đánh mất đi bản sắc văn hoá dân tộc và như vậy sẽ không đủ tư cách là một quốc gia nữa. Do đó, việc khôi phục lại các lễ hội truyền thống dân tộc chính là chiến lược bảo vệ nền văn hoá dân tộc - độc lập dân tộc của quốc gia trong thời đại mở cửa.

Lễ hội và văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội, một động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội đồng thời là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội. Trong văn kiện trình đại hội lần 8 của Đảng có viết ‘ Mọi hoạt động văn hoá, văn nghệ trước mắt và lâu dài phải nhằm xây dựng và phát triển nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc - kế thừa và phát huy các giá trị đạo đức và thẩm mỹ, các di sản văn hoá - nghệ thuật của dân tộc’.

Trong điều kiện kinh tế thị trường mở rộng giao lưu quốc tế, phải đặc biệt quan tâm giữ gìn và nâng cao bản sắc văn hoá dân tộc, kế thừa và phát huy truyền thống đạo đức, tập quán tốt đẹp ý thức với cội nguồn, lòng tự hào dân tộc, phê phán tâm lý sùng bái đồng tiền, bất chấp đạo lý, coi thường giá trị nhân văn. Tiếp thu tinh hoa của các dân tộc trên thế giới, làm giàu thêm nền văn hoá Việt Nam, đấu tranh chống sự xâm nhập của các loại văn hoá độc hại.

Trong bối cảnh xã Quốc Khánh, Tràng Định là một xã miền núi, nền kinh tế chưa phát triển cao như các nơi khác, nhưng Quốc Khánh có lợi thế là một địa phương có di tích, danh lam thắng cảnh , lễ hội, phong tục tập quán tốt đẹp... cho nên trong chính sách của mình, xã Quốc Khánh cần ưu tiên phát triển văn hoá du lịch và các ngành dịch vụ khác.

Với phương châm *gạn đục khơi trong* các ngành, các cấp cùng địa phương cần thường xuyên theo dõi và hướng dẫn cho nhân dân thực hiện các nghi thức tín ngưỡng, hội hè trên cơ sở truyền thống có chọn lọc, tạo điều kiện xây dựng cho đời sống văn minh. Có làm vậy mới thực hiện tốt được chính sách về văn hoá , tôn giáo, tín ngưỡng của đất nước ta.

Ngoài ra, chính quyền địa phương từ cấp xã, huyện, tỉnh cần có kế hoạch tôn tạo các di tích liên quan đến lễ hội *Báo slao* để nhằm phục vụ mục đích giữ gìn môi trường cho lễ hội được lâu dài và cũng là bảo tồn các di sản văn hoá

quốc gia làm cho cảnh quan nền tảng văn hoá địa phương trong tương lai tốt đẹp hơn với những nét truyền thống, hiện đại kết hợp hài hoà, sẽ trở thành một điểm di tích đặc sắc, nơi tham quan, hành lễ của đông đảo nhân dân gần xa.

3.4.5. Các tour du lịch dự định

Du lịch là một hoạt động mang tính liên ngành, liên vùng, nó đem lại lợi ích nhiều mặt cho người tổ chức và cộng đồng cư dân ở nơi diễn ra các hoạt động du lịch. Muốn du lịch phát triển, cần có những điều kiện cơ bản sau đây :

- Phải có những tuyến điểm tham quan du lịch chứa đựng sự hấp dẫn cao đối với các đối tượng du khách khác nhau.
- Phải có cơ sở hạ tầng du lịch đảm bảo, thoả mãn những nhu cầu cơ bản của du khách về đi lại, ăn, ở, mua sắm, vui chơi giải trí.
- Phải đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối cho du khách không bị xâm hại về tinh thần , thể xác.
- Phải có các hãng lữ hành tổ chức những chương trình du lịch đi qua các tuyến điểm du lịch trên một địa bàn nhất định.

Để biến lễ hội *Bão Slao* ở xã Quốc Khánh thành một điểm tham quan du lịch. Chúng tôi bước đầu thiết lập một số chương trình du lịch sau đây:

(1). Tour 01: Lạng Sơn – Thất Khê - Quốc Khánh- Lạng Sơn

Thời gian: 2 ngày/ 1 đêm.

Phương tiện: Ôtô

Ngày 01: Lạng Sơn- Thất Khê (ăn trưa, tối)

Buổi sáng: 7h xe và hướng dẫn viên địa phương đón quý khách để khởi hành đi Thất Khê. Thất Khê là một thị trấn thuộc huyện Tràng Định, nằm cách thành phố Lạng Sơn khoảng 80 km. Sau 3h trên xe, quý khách đến Thất Khê- vùng đất nổi tiếng với câu ca dao : “ Thất Khê gạo trắng nước trong”.

Đến Thất Khê, quý khách sẽ thăm quan di tích lưu niệm Hồ Chí Minh được nhân dân Thất Khê xây dựng nhân dịp Bác Hồ ghé thăm nơi đây vào 21 tháng 2 năm 1961. Hiện là di tích lưu niệm đầu tiên được xếp hạng quốc gia đầu tiên ở Lạng Sơn.

Buổi Trưa: Lúc 11h30 quý khách ăn trưa tại nhà nghỉ thị trấn Thất Khê.

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

Sau bữa trưa: Quý khách lên đường thăm quan cụm di tích đường số 4 : là con đường dài 340 km khởi đầu từ Mũi Ngọc (Móng Cái) chạy dọc biên giới Việt – Trung qua Lạng Sơn. Cụm di tích đường số 4 bao gồm các điểm : bản Sao- Bông Lau, Bông Lau- Lũng Phầy, dốc bản Năm, đồn Đèo Khách, đồn Thất Khê, đồn- cầu bản Trại.

Buổi tối: Lúc 18h30 quý khách ăn tối và nghỉ tại nhà nghỉ thị trấn Thất Khê.

Ngày 02 : Thất Khê - Quốc Khánh - Lạng Sơn (ăn sáng , trưa)

Buổi sáng: Lúc 7h30 quý khách lên đường đi Quốc Khánh, xã Quốc Khánh nằm cách trung tâm huyện Tràng Định khoảng 15 km. Đến Quốc Khánh quý khách sẽ tham gia lễ hội Báo Slao, là một ngày hội văn hoá của nhân dân các dân tộc như: Tày, Nùng, Kinh, Hoa. Đến với lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh, quý khách được hoà mình vào không khí vui tươi của ngày hội với các nghi thức tế lễ, cầu cúng các trò chơi dân gian như: ném Cờn, kéo co, múa Lân... Các hình thức hát dao duyên Sli, lượn...

Quý khách sẽ có cả ngày để tham dự lễ hội và cảm nhận nét văn hoá truyền thống của cư dân các dân tộc nơi đây.

Khoảng 15h xe và hướng dẫn viên đón quý khách quay trở về Lạng Sơn kết thúc tour hẹn gặp lại quý đoàn lần sau /.

(2). Tour 02: Lạng Sơn - Quốc Khánh - Hang Cốc Mươi (Tri Phương)

- Lạng Sơn

Thời gian: 2 ngày, 1 đêm

Phương tiện: Ôtô

Ngày 01: Lạng Sơn – Quốc Khánh – Tri Phương (ăn trưa, tối)

Buổi sáng: 5h30 quý khách lên đường đi Quốc Khánh, xã Quốc Khánh nằm cách trung tâm huyện Tràng Định khoảng 15 km. Đến Quốc Khánh quý khách sẽ tham gia lễ hội Báo Slao, là một ngày hội văn hoá của nhân dân các dân tộc như: Tày, Nùng, Kinh, Hoa. Đến với lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh, quý khách được hoà mình vào không khí vui tươi của ngày hội với các nghi thức tế lễ, cầu cúng các trò chơi dân gian như: ném Cờn, kéo co, múa Lân... Các hình

**Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Trảng Định - Lạng Sơn**

thức hát dao duyên *Sli, lượn...*

Buổi trưa: Lúc 11h30 quý khách nghỉ và ăn trưa ngay tại chợ Háng Cáu (Long Thịnh) Quốc Khánh. Quý khách sẽ được thưởng thức một số món ăn đặc trưng như : lợn quay, vịt quay, các loại rau ...

Buổi chiều : 2h chiều xe và hướng dẫn viên đưa quý khách lên đường tới làng Nà Han xã Tri Phương huyện Trảng Định (là căn cứ Cách mạng trước đây của đảng bộ huyện Trảng Định) để tìm hiểu về đời sống văn hoá, tôn giáo tín ngưỡng, tập quán sinh hoạt... của cư dân Tày nơi đây.

Buổi tối : 6h30 quý khách ăn tối và nghỉ tại nhà sàn của người Tày ở thôn Nà Han

Ngày 02: Tri Phương - Lạng Sơn (ăn sáng, trưa)

Buổi sáng: 7h xe và hướng dẫn viên đưa quý khách đi tham quan các di tích lịch sử Cách mạng ở xã Tri Phương như hang Cốc Mười, Đâu Quan, đồn Pò Mã.

Buổi trưa : Lúc 11h30 quý khách quay về nhà sàn của người Tày ở thôn Nà Han nghỉ và ăn trưa tại đó.

Buổi chiều: Lúc 14h xe và hướng dẫn viên đưa quý khách quay trở về Lạng Sơn

3.5. Kết Luận

Lễ hội *Báo sao* xã Quốc Khánh đã và đang đáp ứng nhu cầu văn hoá tâm linh, tín ngưỡng của người dân các dân tộc địa phương. Chính vì vậy, giữ gìn và phát huy di tích và lễ hội *Báo sao* xã Quốc Khánh là một việc làm cần thiết để hàng năm nhân dân trong vùng có dịp bày tỏ lòng mình với các vị thần và cầu mong họ phù hộ để khởi đầu một năm mới may mắn, bình an và hạnh phúc. Phát huy lễ hội không những góp thêm một nét đẹp văn hoá mà còn làm phong phú đời sống tín ngưỡng tôn giáo, cố kết các thành viên trong cộng đồng giữ gìn và tôn tạo nền văn hoá cổ truyền dân tộc, đồng thời giới thiệu những nét văn hoá đặc sắc của nhân dân các dân tộc Xứ Lạng với bên ngoài và giao lưu văn hoá các tỉnh khác trên nước ta kể cả với cộng đồng người Hoa bên Trung Quốc.

Qua việc tham gia quản lý và tổ chức lễ hội *Báo Sao* cũng là dịp để các

**Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

cơ quan chức năng của các ngành như : Văn hoá - du lịch, và các ban ngành khác có liên quan có thêm nhiều kinh nghiệm, những đóng góp về việc quản lý của nhà nước vào những hoạt động văn hoá trong cơ chế thị trường hiện nay ở nơi khác.

Lễ hội *Báo sao* với những nội dung phong phú đặc sắc như vậy, hiện nay được khôi phục trên tinh thần tôn trọng tuyên truyền và tiếp thu có chọn lọc một số yếu tố mới. Dù ít nhiều có biến đổi nhưng lễ hội này vẫn giữ được những nét của lễ hội cổ truyền, vẫn có vai trò ý nghĩa quan trọng đối với đời sống và tâm linh của nhân dân. Chúng ta cần có biện pháp bảo tồn, khai thác và phát huy những giá trị văn hoá của lễ hội, sự đa dạng của nền văn hoá dân tộc nhằm phát triển kinh tế – xã hội cũng như ngành du lịch của xã Quốc Khánh, Tràng định nói riêng, Lạng Sơn nói chung.

Kết Luận

Việt Nam có một kho tàng hết sức phong phú các lễ hội truyền thống. Vùng nào miền nào cũng có những lễ hội mang sắc thái đặc trưng riêng. Lễ hội truyền thống là nguồn tài nguyên quý báu có thể khai thác cho loại hình du lịch lễ hội, du lịch văn hóa. Hiện nay ngành du lịch cũng đang tiến hành khai thác các lễ hội để phục vụ cho du lịch đúng như định hướng của Đảng và Nhà nước ta vạch ra.

Từ đặc điểm Việt Nam là nước nông nghiệp cho nên việc lệ thuộc vào sự may rủi của tự nhiên là khó tránh khỏi, việc cầu mưa thuận gió hòa sức khỏe, mùa màng tươi tốt... Người nông dân đã phải dựa vào các lực lượng siêu linh thần bí. Vì thế lễ hội đã trở thành nhu cầu tâm linh không thể thiếu được của một cộng đồng người. Nó là sản phẩm tinh thần của cả cộng đồng. Hiểu biết về Lễ hội truyền thống cũng có nghĩa là hiểu thêm về bản sắc văn hóa Việt Nam, lòng yêu nước và tự hào dân tộc, làm cho mọi người xích lại gần nhau hơn

Lễ hội là thành tố văn hóa vừa mang yếu tố tinh thần tâm linh lại vừa mang yếu tố vật chất và bao hàm nhiều chuẩn mực xã hội nó là di sản quý báu của dân tộc cần được giữ gìn và truyền lại cho thế hệ sau

Lễ hội *Báo slao* xã Quốc Khánh với những đặc trưng văn hoá đặc sắc của nó cùng với môi trường thiên nhiên sinh thái ưu đãi và phong phú. Mối quan hệ cộng cảm giữa nhân dân các dân tộc Lạng Sơn với nhau... đã trở thành một nhu cầu sinh hoạt văn hoá không thể thiếu trong đời sống cộng đồng. Thông qua những hoạt động trong lễ hội này, mọi người cùng tôn thờ và hướng tâm hồn mình đến sự linh thiêng cao đẹp. Từ đó, truyền thống sinh hoạt văn hoá của lễ hội này được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và cũng là dịp để nhân dân có điều kiện tham gia các hình thức diễn xướng dân gian, những hoạt động văn hoá, văn nghệ dân gian truyền thống như hát *Sli, lượn*, các trò chơi dân gian như đi cà kheo, kéo co....

Cùng với lễ hội của các dân tộc khác, lễ hội *Báo slao* xã Quốc Khánh đã có sức cuốn hút tham gia của mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi. Người ta đến với lễ hội

**Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn**

để cùng hướng về một niềm tin và hi vọng tương lai tốt đẹp sẽ đến với bản thân mình cũng như với cộng đồng. Bằng hành vi ứng xử của con người trong lễ hội đã tạo nên một nguồn sức mạnh hướng con người đến với cái chân - thiện - mỹ và tinh thần đoàn kết cộng đồng được nhân lên gấp bội, họ cùng nhau chia sẻ những lo toan, muộn phiền của cuộc sống...

Đến với lễ hội cũng là dịp để mọi người củng cố, nâng cao khả năng giao tiếp ứng xử với cộng đồng. Nhìn nhận một cách khái quát, chúng ta cảm nhận thấy lễ hội là một tập hợp, quy tụ những thành viên có cùng chung một khát vọng, một niềm tin. Cũng chính từ đây, ý chí của con người khi có sự tương đồng nó sẽ trở thành truyền thống để thế hệ sau kế thừa, nối tiếp và trở thành những biểu tượng văn hóa cao đẹp, thấm sâu trong tiềm thức văn hoá của mỗi chúng ta, của quê hương đất nước.

Ngoài ra, đến với lễ hội con người được giải toả sự căng thẳng trong cuộc sống và hiểu được thêm những tinh hoa văn hoá của cha ông để lại ... Trong lễ hội con người tự ý thức về cội nguồn văn hiến của mình, tự hào về quê hương, đất nước để cái đẹp được nhân lên gấp bội tạo thành một nét đẹp văn hoá, một truyền thống mang đậm tính nhân văn thấm sâu vào mỗi con người. ở lễ hội ta bắt gặp một không khí vui tươi, trong sáng tràn đầy tình thân ái, những hoạt động trong lễ hội, đặc biệt là các nghi lễ, trò chơi bao giờ cũng bao hàm ý nghĩa về lịch sử cha ông, kinh nghiệm sản xuất, tinh thần thượng võ... Đó là những điều mà chúng ta có thể cảm nhận được khi hoà mình vào không khí của lễ hội với những hình thức phong phú, đa dạng , với sự tham gia của mọi tầng lớp và như vậy đến lễ hội con người sẽ dễ dàng truyền đạt cho nhau những kinh nghiệm đã được trau dồi, đúc kết trong dòng chảy của lịch sử.

Trong khi tham dự lễ hội phải tham gia hết mình trong các trò chơi và những trò chơi trong lễ hội như tạo thêm sức mạnh cho con người, xua tan tất cả những nhọc nhằn, lo âu trong cuộc sống thường nhật, đem lại cho con người một sự sáng khoái về tinh thần để rồi khi kết thúc lễ hội họ lại trở về với công việc, với tất cả những hăng say lao động của mình. Phải chăng phần hội là những sự hoạt động có sự phối hợp nhịp nhàng mang bao ý nghĩa : vừa để giải

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hoá ở Tràng Định - Lạng Sơn

trí, thi tài, vừa thực hiện những tín ngưỡng... Thông qua những biểu tượng mang tính ước lệ như : chơi cờ, hát *sli*, *lượn*, các trò chơi kéo co, cà kheo... Đây là những trò chơi vui khoẻ, đua tài đề cao tinh thần thượng võ, tinh hoa văn hoá dân tộc... nhưng nhìn ở góc độ sâu xa hơn chúng ta thấy rằng nó dường như là một yếu tố tất nhiên phải có để giải trí tinh thần cho nhân dân, làm cho cuộc sống vui vẻ tốt đẹp thêm.

Ngày nay, du lịch đang rất phát triển khi đời sống của nhân dân ta không ngừng được nâng cao trong đó loại hình du lịch văn hoá đang ngày càng chiếm vị trí quan trọng. Du lịch văn hoá giúp cho du khách có thể nâng cao hiểu biết về văn hoá thông qua việc tham quan, tìm hiểu những di tích văn hoá, phong tục tập quán, lễ hội của địa phương nơi họ đến du lịch. Như vậy, du lịch lễ hội cũng là một dạng du lịch văn hoá góp phần không nhỏ cho sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Biết khai thác , bảo tồn và phát huy tốt các giá trị trong lễ hội *Báo slao* chúng ta sẽ có một nguồn lực lớn để thúc đẩy quá trình phát triển du lịch văn hoá trên địa bàn xã Quốc Khánh, Tràng Định nói riêng, du lịch văn hoá Lạng Sơn nói chung.

Khai thác giá trị của lễ hội *Báo slao* để phát triển du lịch trên địa bàn xã Quốc Khánh, Tràng Định nói riêng, du lịch Lạng Sơn nói chung còn rất nhiều thách thức, đòi hỏi phải có sự đầu tư thoả đáng cả về mặt vật chất, trí tuệ và thời gian. Nếu có các cơ chế chính sách thuận lợi và thông thoáng hơn về lĩnh vực du lịch và được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền địa phương, sự hỗ trợ hợp tác đặc lực của các ngành có liên quan chắc chắn sẽ thúc đẩy du lịch trên địa bàn Quốc Khánh, Tràng Định phát triển mạnh mẽ tạo ra sức mạnh thúc đẩy cho nền kinh tế du lịch Lạng Sơn phát triển, sớm hội nhập vào sự phát triển chung của ngành du lịch Việt Nam và các nước trong khu vực.

Du lịch ngày càng phát triển mạnh mẽ ở một xã hội phát triển và nó từng bước có mặt phổ cập khắp mọi nơi trên thế giới. Vì vậy việc bảo tồn, khôi phục, phát huy giá trị của lễ hội *Báo slao* không chỉ dừng lại ở giá trị văn hoá đối với cộng đồng cư dân bản địa. Bằng những nhận thức và bước đi phù hợp, với cơ chế và đường lối chính sách đúng đắn, từng bước lễ hội *Báo slao* sẽ trở thành

***Lễ hội Báo Sao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Trảng Định - Lạng Sơn***

một sản phẩm văn hoá đặc sắc, một địa điểm du lịch hiệu quả trên địa bàn mảnh đất biên cương địa đầu Tổ Quốc. Chúng ta hoàn toàn tin tưởng và kỳ vọng vào điều đó.

Vì vậy lễ hội truyền thống nói chung đã đang và mãi mãi là nhu cầu tâm linh không thể thiếu của con người, nó tạo ra nguồn sức mạnh về tinh thần để con người vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hướng tới một cuộc sống tốt đẹp hơn, viên mãn hơn. Kho tàng lễ hội cổ truyền Việt Nam đặc biệt là lễ hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số cần được giữ gìn bảo tồn vì nó mãi là viên ngọc quý cần trân trọng. Đảng và Nhà nước ta cũng có nhiều biện pháp để bảo vệ các lễ hội khỏi nguy cơ xâm nhập những yếu tố có hại từ bên ngoài vào. Để các lễ hội trở thành một hoạt động tâm linh trong sáng của một cộng đồng người.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Triều Ân (và cộng sự), *Tục cưới xin của người Tày*. NXB. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 1995.
2. Phương Bằng, *Đôi nét về hội lồng tồng và việc khôi phục nó*, Tạp chí Dân tộc học, số 1/1990.
3. Trần Bình, *Tập quán mưu sinh của các dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc Việt Nam*, NXB. Phương Đông, TP. Hồ Chí Minh, 2005.
4. Nông Quốc Chấn, *Dân tộc và văn hoá*. NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1993.
5. Nguyễn Cường, Hoàng Văn Nghiệm, *Xứ Lạng văn hoá và du lịch*, NXB. Văn hoá dân tộc, Bảo tàng tổng hợp tỉnh Lạng Sơn, Hà Nội, 2000
6. Phan Hữu Dật (chủ biên), *Lễ cầu mưa của các dân tộc ở Việt Nam*, NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội 1993.
7. Phan Hữu Dật và của tác giả, *Lễ Cầu mưa của các dân tộc ở Việt Nam*. NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1984.
8. Khổng Diễn, *Dân số và dân số học tộc người ở Việt Nam*, NXB KHXH, Hà Nội, 1995.
9. Khổng Diễn và các tác giả, *Những đặc điểm KT-XH các dân tộc MNPB*, NXB. KHXH, Hà Nội, 1996.
10. Bé Viết Đăng, *Các dân tộc thiểu số trong sự phát triển kinh tế xã hội ở miền núi*. NXB Chính trị Quốc gia - NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1996.
11. Phan Hữu Dật, Khổng Diễn, *Địa chí huyện Tràng Định tỉnh Lạng Sơn*, xuất bản 1999.
12. Tuấn Dũng, Hoàng Quyết, *Phong tục tập quán dân tộc Tày ở Việt Bắc*. NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1991.
13. Bé Viết Đăng (chủ biên), *Các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam*. NXB. Khoa Học Xã Hội, Hà Nội, 1992.
14. Lê Như Hoa, *Phát huy bản sắc văn hoá Việt Nam trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá*. NXB. Văn hoá - Thông tin, Hà Nội, 1996.

***Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa
ở Tràng Định - Lạng Sơn***

15. Nguyễn Chí Huyền-Hoàng Hoa Toàn, *Nguồn gốc lịch sử tộc người vùng biên giới phía Bắc Việt Nam*, NXB. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2000.
16. Hoàng Lương, *Lễ hội truyền thống các dân tộc thiểu số ở Miền Bắc*. NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 2002.
17. Hoàng Nam, *Giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá các dân tộc thiểu số*. NXB. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 2001.
18. Hoàng Nam, *Văn hoá vùng Đông Bắc*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2004.
19. Hoàng Văn Páo, *Lễ hội Lồng tồng của người Tày bản Chu, xã Hưng Đạo, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn*, NXB. Văn hóa dân tộc, Hà Nội, 2002.
20. Trần Quốc Vượng (cb), *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, NXB. Giáo dục, Hà Nội, 1997.
21. Phạm Vĩnh, *Lạng Sơn vùng văn hoá đặc sắc*, NXB. Văn hoá-Thông tin, Hà Nội, 2001.
22. Viện Dân tộc học, *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc)*. NXB KHXH, Hà Nội, 1978.
23. Viện Dân tộc học. *Giúp phân tìm hiểu bản lĩnh bản sắc các dân tộc ở Việt Nam*. NXB KHXH, Hà Nội, 1980.
24. Viện Dân tộc học, *Những biến đổi về kinh tế - văn hoá các tỉnh miền núi phía Bắc*. NXB KHXH, Hà Nội, 1996.

DANH SÁCH NGƯỜI CUNG CẤP TƯ LIỆU

T	Họ Tên	Dân	Tuổi	Giới	Nghề	Nơi ở
T		Tộc		Tính	Nghệp	
2	Nông Thị Bióc	Tày	68	Nữ	Làm ruộng	Bản Long Thịnh
3	Vũ Tiến Đạt	Nùng	45	Nam	PCT UBND	Bản Long Thịnh
4	Ngọc Huy Giáp	Nùng	65	Nam	Già bản	Bản Nà Cọn
6	Chu Văn Hô	Tày	86	Nam	Làm ruộng	Bản Nà Cọn
7	Hoàng Giáu Khi	Nùng	84	Nữ	Làm ruộng	Bản Nà Cọn
8	Bế Văn Nhay	Nùng	79	Nam	Cán bộ hưu trí	Bản Long Thịnh
9	Bế Văn Nhày	Nùng	82	Nam	Cán bộ hưu trí	Bản Long Thịnh
10	Nông Văn Thường	Nùng	85	Nam	Già bản	Bản Bá Phìa

Lễ hội Báo Slao xã Quốc Khánh với phát triển du lịch văn hóa ở Trảng Định - Lạng Sơn



Bản đồ Tỉnh Lạng Sơn



Nhà ở của người Tày



Các cô gái Tày Nùng tham gia Lễ hội Báo Slao



Phở chua đặc trưng của người Tày và người Nùng



Phong cảnh tỉnh Lạng Sơn



Cây đàn Tính của dân tộc Tày



Thiếu nữ Tày bên cây đàn Tính



Thiếu nữ Nùng hái chè



Hoa hồi đặc trưng xứ Lạng



Cụ bà người Nùng quay sợi



Thầy mo dân tộc Tày



Bếp của người Nùng



Không khí lễ hội các chàng trai cô gái từ khắp các vùng đất đổ về đây để tham dự lễ hội Báo Slao

